RÉDACTION ... DE L'INDOCHINE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

NAM THỨ MƯỜI BA. — SỐ THỨ 2576 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ BẢY 17 OCTOBRE 1925

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 4288

HANOI

	1 an	6 mois	3 mois
Một năm	6$00	6$30	6$30
Các lang vận	»	»	»
Các công-sở	»	»	»
Sáu tháng	6$00	6$30	6$30
Ba tháng	5$50	6$00	6$00
Một tháng	5$50	6$00	6$00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

	1 an	6 mois	3 mois	Nouveau
Một năm	12$00			
Sáu tháng	6$00	6$30	6$30	6$00
Ba tháng	5$50	6$00	6$00	6$00
Một tháng	5$50	6$00	6$00	6$00

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. B. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LUC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
1re page: Une seule insertion. . . . 0$80 le c/m
Par contrat annuel . . . . .
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$16 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Bản-báo sắp có phụ-trương chủ-nhật

Nhân vì bản-quán in thêm ra hai trang phụ, có dụng những văn dịch các trứ-danh tiểu-thuyết bên Pháp-quốc, thi độc-giả nhiều vị tỏ ý muốn rằng, các thứ văn-chương ấy, in riêng ra một tập khổ nhỏ, mà in kĩ-càng, chứ dừng để mai-mốt trong tờ nhựt báo là vật xem xong xé bỏ, mà phi công đi, khách đọc báo muốn để dành lại mà xem, lại khó giữ-gìn.

Bản quán xin có lời trình độc-giả hiệu-quí biết rằng, việc ấy bản quán vẫn đã định rồi, nhưng đó là một việc khác hẳn với việc thêm trang báy giờ.

Từ đầu năm Tây tới này trở đi, thì mỗi chủ-nhật bản-quán in ra một tập, tương tự với tập Đông dương tạp-chí ngày trước, mỗi tuần lễ ra chừng 48 hoặc 64 trang, khổ sách, chúa ra làm máy mục.

Một mục dịch Âu-văn thì sẽ đăng bản dịch sách Don Quichotte, của danh-sĩ Tây-ban-nha Cervantès, do Nguyễn-văn-Vĩnh dịch theo bản dịch Pháp-văn của ông Florian.

Một mục dịch Hán-văn ra chữ Pháp và ra quốc-âm, thì chưa định chọn bộ nào.

Một mục phổ-thông nói về các học-thuật và các phương-pháp làm-ăn bên Thái-tây. Trước hết dịch sách dạy nghề in thạch-bản (Lithographie) và dịch sách dạy làm thợ mộc và cả các thứ máy làm gỗ của người Âu-châu.

Một mục khảo-cứu về cựu học nước ta, như là Toán, Y, Lý, Số, để khiến cho các bậc tân-học bây giờ, tuy không biết chữ Nho, mà vẫn giữ được mối liên-lạc với việc trước.

Một mục Âu-Á văn-chương tạp thái, để sưu tập những áng danh-văn đời trước và đương thời.

Tập tùng-báo ấy, bản quán định ban riêng mỗi năm là sáu đồng, mỗi số là hai hào hoặc ba hào tùy số trang, có khi ra nhiều có khi ra ít, nhưng ít cũng là 48 trang không kể bìa.

Bản quán xin kính cáo trước, không những để các ngài gửi giấy mua cho kịp những số đầu, mà lại còn để trưng-cầu các nhà văn-chương, khoa-học, ai có thể giúp được việc gì thật là hữu dụng cho độc giả, thì ngỏ ý cho biết: hoặc ai có ý-kiến gì hay, xin bỏ vào cái thương trong đã bày lược-qua trên nọ.

Mục Hán văn dịch ra Pháp-văn, thì bản quán dường còn người giúp, thật đủ tư cách làm được việc hữu ích cho các nhà khảo-cứu Tây. Nên chọn những pho nào mà dịch ra Pháp văn có thể làm tài-liệu mới cho các nhà văn-sĩ Âu-châu được.

Mục khảo-cứu cựu-học, thì bản-quán cần đến một bản dịch các sách thuốc như Phụng-thi, Cảnh-nhạc, một bản dịch sách dạy lấy số Tử-vi, về khoa Phong-thủy, thì cần một bản dịch, hoặc lược-khảo những sách như Thanh-nang, Bích-ngọc. Đại loại những công-việc như thế, ai làm được việc gì hay, mà lại hiểu rõ cái chủ-ý của bản-quán, thì xin giúp cho một tay.

Bản-quán thiết nghĩ, một tập tùng-báo như thế, tuy rằng mục-đích thiên cận, nhưng chắc có ích cho cả người Ta người Tây lắm lắm.

T. B. T. V

Hai điều khó trong việc bầu cử hội-đồng hương-chức

Theo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ về cải-lương hương-chính, thì hội-đồng hương-chức cứ ba năm lại phải bàn-cử lại một lần. Kỳ này đã thấy ở các làng nhà quê đương lục-tục bầu cử lại hội-đồng hương-chức. Việc này là việc quan-trọng nhất trong việc cải-lương hương-chính; tưởng chẳng cần phải nói thì ai cũng đã rõ việc cải-lương hương-chính ở xứ ta từ trước đến nay số-dĩ chưa có thành-hiệu được mấy, một cái nguyên-nhân lớn là vì hội-đồng hương-chức bầu cử phần nhiều vẫn chưa đắc nhân, những người khá-giả thì chưa mấy ai chịu dấn thân vào vòng, mà những kẻ gian-hoạt bao-dưỡng vẫn chiếm được chức quyền để xoay-xỏa cái kế sinh-nhai sâu mọt. Bây giờ đến kỳ bầu cử lại, ta rất mong về các quan phủ huyện sẽ lấy công-tâm mà lựa chọn, lấy tinh-tâm mà xem xét, hoặc lọc lấy những người khá-giả trong hàng kỳ dịch cũ, hoặc tìm lấy những người có học-thức tư-tưởng mới trong các làng mà đem cái chức quyền chính-đáng cắt đặt giao phó cho người ta; hễ hội-đồng hương-chức có đắc-nhân thì việc cải-lương hương-chính mới hòng có thành-hiệu được.

Ấy nói thì nói vậy, mà trong về các quan phủ huyện làm được như thế có phải là dễ đâu. Một điều khó thứ nhất là về cái thế lực kim-tiền. Cái thế-lực kim-tiền, từ xưa đến nay vẫn có cái ma-lực lạ thường mạnh hơn cả pháp-luật, trọng hơn cả công-lý, tôn hơn cả danh-dự; ngày xưa đã có người làm bài luận thiên tiền, kể cái oai phúc vị thần đó nó làm cho ai sống được sống, làm cho ai chết phải chết; chết sống còn có quyền thay đổi được, huống chi là cái danh vị một cái hội-đồng hương-chức so với sự chết sống thì còn là tầm-thường nhỏ mọn quá, cần khó gì mà chẳng thay đen đổi trắng được như chơi; nhất là ở cái xã-hội nước ta bây giờ, cái chủ-nghĩa «bái kim» thật đã chẳng khác gì một cái ngọn sóng bể đương lúc cơn giông, tràn ngập hết cả từ quan chí dân, từ thị thành cho đến thôn bộ, bao nhiêu những bờ đê lễ-giáo, luân lý, danh-tiết, kỷ luật, có thể nhờ đấy mà day-trí thế-đạo, phòng-phạm nhân-tâm thì đều đã vỡ lở tan-tành hầu muốn hết; nói rằng cái thế-lực kim-tiền mạnh không còn gì định nổi, ở xã-hội nào, ở thời-đại nào thì đáng hay không đáng còn chưa dám biết, chứ ở xã-hội ta bây giờ thì thật không còn hồ-nghi gì. Cái thế lực kim-tiền mạnh như thế, mà cái bọn gian hoạt cường hào ở các làng ta phàm việc gì đối với quan viên sẵn có một cái thuật thần-thông kinh nghiệm lắm là có tiền vào đâu cũng lọt, khẩn gì cũng xong, cái chiếu quyền ấn quyền nói trong làng thế nào nó cũng viện tới cái thế bù lỗ hoa-xòe mà chen vào cho kỳ được, dù có vi điều lệnh bó-buộc, mà trong hương-hội họ vào cũng có tộc-biểu của họ ấy, tất phải do mỗi họ cử lấy một người trong họ sang vào, nó không làm sao chấp chính được cả, thì nó cũng lấy tiền ra mà dấy, làm cho đến được cái chức quyền ấy là cái chức quyền có thể tảo xén kiếm-chác trong làng được thế nào cũng vào tay mình mới nghe. Người ta vẫn thường nói: vàng đỏ đen làng; không chắc rằng cái vàng đỏ của những tuồng «một nát» kia thành-linh mà lại đến trước con mắt công minh lỉnh chính của đền trời, có khỏi làm cho mờ ám hay không? đó là một điều khó.

Một điều khó nữa là cái thế lực của phe đảng. Ta vẫn thường nói hương hiền đảng, thật thế; ở trong làng mà có phe đảng mạnh thì là hỏ nhất hỏ bách rồi, phải làm thế nào, hay làm dở, muốn sao được vậy. Cái bọn gian hoạt cường hào ở các làng ta, xưa nay nó đã quen dùng một cái thủ-đoạn dĩ chúng hiếp quả, ỷ cường lăng nhược, bao giờ thì cũng phe đảng của nó cũng vẫn mạnh nhất trong làng; nó ứng bầu hương chức mà trong làng ai không bầu nó thì nó kéo phe đảng nó chửi, nó đánh, nó kiện, nó thưa, nó bảo bầu người nọ mà trong làng ai đi bầu người kia thì cả phe đảng nó cản, nó thù, nó đe, nó dọa; nó việc phe đảng cho thật đắng, mà trong khi bầu cử chỉ riêm được nhiều số phiếu về phần mình, thì dù có người tư-cách xứng đáng hơn, cũng không ai có thừa nước thừa hơi ganh được với nó trong cái cuộc cạnh tranh thế lực như thế; đó là hai điều khó.

Có hai điều khó cho các quan phủ huyện về sự bàn-cử hội-đồng hương-chức để lấy cho được người cải-lương hương-chính như thế. Nhưng thiết tưởng có bệnh có thuốc, đã biết bệnh thì chắc có thuốc chữa cho lành; đã biết cái việc khó tại chỗ nào thì chắc có cách bài trừ những nỗi khó đó; về cái điều khó thứ nhất thì miễn là các ngài không kể đến cái thế-lực kim tiền vào đâu nữa là xong; về cái điều khó thứ hai thì xin xét rõ cái tình-hình phe-đảng ấy ở các làng mà phá tuyệt trước đi là được.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 14 Octobre 1925

Việc thủ-tướng Painlevé Pháp

Ông Caillaux có nói tại hội-đồng tài-chính của thủ-tướng nghị-viện rằng nay mai nghị-viện họp ông sẽ đệ trình một cái chương-trình tài chính tài-chính. Trong chương-trình ấy lưu tâm nhất về việc hoàn trái khoản. Ông sẽ tuyên-bố rằng ông sẽ đệ trình một hẳn dự án cải-lương tiền thuế về sổ thu buôn bán, và một hẳn dự án cải-lương tiền thuế về sự xuất-cảng. Ông sẽ đề nghị với nghị-viện rằng nếu không thể thi-hành được những điều cải-lương ấy thì ông sẽ từ chức.

M. Caillaux có nhắc lại rằng việc điều đình với chánh-phủ Washington không phải là dành hoàn và ý ông muốn tính toán với nước Mỹ và nước Anh một cách thân thuận. Ông có nói ông sẽ khởi nghị các khoản khác để đáp lại các khoản của Hoa kỳ, nhưng chưa nói rõ các khoản ấy định ra thế nào. Hoa-kỳ muốn đòi năm năm mà giả là bốn chục triệu.

Cuộc hội-nghị Locarno

Trong kỳ đại hội-đồng ngày hôm nay, đọc lại một lần cuối cùng bản hiệp ước về bạt Rhénanie, và xét các giao ước trọng-tài của nước Đức với các nước Ba-lan, và nước Tchécoslovaquie.

Cứ như cái cảm-giác tại cuộc hội-nghị bí công việc xem ra ông có cơ thành công.

M. Chamberlain bảo cho các phái bộ nước Anh biết rằng, các đại-biểu của liệt quốc đã họp ý nhau để trừ tính cho không nước nào đâm-phăn lấy cái trách cứ gây nên việc chiến-tranh.

Bọn cộng-sản ở nước Anh

Ngày hôm qua, tòa Nội-các nước Anh có ủy toàn quyền cho quan Tổng trưởng bộ nội-vụ để kết sức phòn-kháng mọi việc vận động sản đảng cộng-sản.

Việc đem nước Áo sát nhập nước Đức

Tại hội-đồng quốc dân M. Leuthner về đảng xã-hội có trách quan thượng thư bộ ngoại giao, là M. Mat'aja, rằng lợi nước Pháp khe-khắn nên mới ngăn trở việc đem nước Áo sáp nhập nước Đức, M. Mat'aja có đáp ông độc lập chứ không bị ai khu-khiến cả.

Nước Ba-lan với nước Nga

Các nhà kỹ-nghệ thương-mại nước Ba-lan và nước Nga có nghị để các phòng thương mại của nước Nga và Ba-lan ở Moscou và Varsovie.

Một cuộc bay

Phi-hành-gia Pháp tên là Nogues, bay cuộc bay Paris — Téhéran khởi-hành ở Alep đã tới Hagdad. Phi-hành gia đứng một cái tàu bay kiểu tàu bay buôn bán mà bay được 814 kilomètres trong năm giờ.

Hoa-kỳ với nước Panama

Theo như lời của chính-phủ Panama xin thì quân binh Hoa-kỳ đã đến bảo-hộ trật tự, trong khi xảy ra cái phong-trào nhất loạt đình công.

Việc nước Nhật-bản

Cứ theo như việc kiểm điểm dân số về ngày 1er octobre thì dân-số ở Tokio cộng là 1.936.000 và dân số ở Osaka cộng là 2.080.000.

Quan Thượng thư ngoại-giao nước Nhật đã cho phép quan đại-sứ của Nhật ở Moscou gia hạn việc điều-đình về các tô-giới ở Sakhaline đến ngoài ngày 15 octobre.

(*Indopacifi*)

Thứ dân nghị viện nước Pháp

Ngày 27 octobre, thứ dân nghị-viện sẽ họp. (*Havas*)

Việc Trung-hoa

Mông-cổ với hoạt-phật

Hội đồng quốc dân ở Mông-cổ có nghị tịch biên của tài-sản của hoạt phật.

Bắc-kinh với Quảng-châu

Các tin đồn về việc chánh phủ Bắc-kinh định đánh nhau với chánh phủ Quảng-châu là một tin đồn sai. Vì cớ như hiện tình ngày nay, thì chính phủ Bắc-kinh không có thể đề việc ấy được.

Hội đồng quan-thuế

Các đại biểu của Nhật tại hội đồng quan thuế tỉ tới Bắc-kinh.

Trung hoa với Liệt quốc

Báo ngoại-quốc có nói đến cái thái-độ của quan thượng-thư bộ tư pháp đối với liệt quốc, quan thượng-thư có đăng trong quan-báo một bài nói mọi việc xảy ra ở Thượng-hải là vì cái lỉnh sự tài phán quyền mà gây nên, và nói các quan lĩnh sự ngoại quốc tất để mua chuộc, và thường nghị những cái án, như thế xui người ta gỡ người vậy. Ngoại giao đoàn phản kháng kịch liệt về việc ấy.

Cái phong-trào bài ngoại lại bỉnh lên. Người ta phát giấy cổ động, có vẻ tranh biện hộ cho nước Trung-hoa phản kháng cái chánh sách chẳng-lược của nước Anh, Hoa-kỳ, Nhật-bản, và nước Pháp. Có vẻ mết con sẽ đi làm bầu-hiệu các nước ấy, vì người Trung-hoa cho thế là sỉ nhục lắm.

Chánh phủ Trung-hoa không kể đến việc ba nước Anh, Mỹ, và Nhật đương tra xét ở Thượng-hải, có gửi cho ngoại giao đoàn một bức thư đại yêu-cầu những khoản sau này: 1° Phải bồi-thường cho gia quyến các nhà bị hại và bị thương, ngày 30 mai trước đây; 2° Phải đã tòa án hội thẩm ở Thượng-hải; 3° Cho nước Trung-hoa có đại-biểu trong hội-đồng quản-trị tô giới quốc tế.

Nhật-bản với Trung-hoa

Bức thư của chính-phủ Nhật đáp lại bức thư của chánh-phủ Trung-hoa về vấn đề về tuyên đến có thể tóm tắt lại như sau này: 1° Nước Nhật, và Hoa-kỳ sẽ bãi các giao ước về đường vô tuyến điện với Trung-hoa. 2° Đến vô tuyến Saichow sẽ trở nên dân-sự hoàn, ở dưới quyền kiểm-tra của Trung-hoa. 3° Bến chính ấy liệt-cường sẽ được bình-đẳng mà lợi dụng. 4° Sẽ mở một trái khoản 8.500.000 viên ở Nhật-bản và ở Hoa-kỳ, để chi tiêu lập đồn cảnh Saichao. Quan ngoại giao bộ thượng thư chắc rằng Hoa kỳ sẽ ưng bản dự án ấy. (*Indopacifi*)

LỜI ĐÀN BÀ

Tự tình

Phàm việc cư xử, người ta xét mình thực không bằng tự mình xét mình, tức gọi là tự tỉnh, mình phải biết tự tỉnh, mới biết cách thi-thố cho hợp lẽ, nếu người ta xét mình chỉ thấy được cái bề ngoài mà thôi, cái dáng bề ngoài đó, có khi thật tốt mà trong lòng không tốt, hay cái dáng bề ngoài thật xấu, mà trong lòng tốt lắm cũng không biết chừng; vậy nên mình biết mình hơn người ta biết mình; có người hỏi rằng: mình xét mình chỉ thấy cái điều hay, bao giờ thấy đặng điều dở, vì mình đã cho là dở, thì mình đã không làm. Xin đáp rằng: Đành như thế, mình tự hỏi sự dở của mình, bởi vậy mình mới yên trí mà làm, song có tự tỉnh, mới chịu bự kỷ nhỉ thỉnh nhân chi giáo ngữ, nếu mình đã tự tôn tự đại, thì khi nào còn thấy cái lẽ phải trái giữa đời; mà tự tỉnh cũng còn một nghĩa nữa, là cứ đem việc mình làm cho người làm mà so với việc người làm trả cho mình coi có bằng lòng mình không, nếu mình chẳng muốn thì chớ nên làm cho người khác phải chịu, nhưng ấy cũng vì đạo ở đời, không mất cái lòng phải chẳng đi đặng. Sự mất cái lòng phải chẳng đi thật tại mình cam tâm làm nhục người, mà không cam tâm người ta làm nhục mình, mình ưng phách là tìm sâu mà giêm pha người, ai mạ người, chi cho khỏi sinh thị gây oán, bỉ bình với nhau đặng.

Sách xưa có lời tự tỉnh rằng: «Nên thành thật để khiến lòng người phải tin mình; nên vui vẻ để dễ khiến lòng người đến được thân với mình; nên chính thân để cho người khỏi khinh mình»; nên tự kiểm điểm sự mình làm, để trừ những lỗi người ta bài bỉnh mình; nên dung nhẫn để chịu lời tiêu-nhân khinh mình; nên cần kiệm để bổ-cứu cái chỗ tài-chính mà người ta hay xâm phạm mình; nên lành lợi khôn ngoan để thoát những điều người ta vu hãm mình; nên yên lặng để khiến người ta khỏi đem các điều tạp nạp mà nhiễu mình; nên thong thả để đợi người ta tác bức bách mình; nên lượng sức để giúp việc cho người đến cầu mình; nên tiết tâm về nghĩa-vụ để báo đáp như đã tin cậy đến mình. Sự hèn xấu chớ nên mống trước lòng mình, phàm việc đối phó với ai chớ có riêng vì một mình.

Thánh-hiền xưa thường để lòng lại chỗ rẻ ngã, cho nên muốn sự giữa xã hội đều tin nhậm ở mình đặng. Nói tóm lại các điều tự tỉnh là để mình hiểu cách tu thân, có tu thân mới sửa nên người quân-tử, nay muốn cái danh dự làm người quân-tử mà công việc làm thì toàn ăm mười như tiểu-nhân, sao gọi là người quân-tử đặng, nói tóm lại người với tiểu-nhân chỉ mình tự xét lấy mình cũng đã biết.

Thầy Tăng-tử có câu: «Ngô nhật tam tỉnh ngô thân.»

Đạm Phương nữ-sử

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài làm ơn chỉ bảo cho tôi việc sau này:

Tôi có mua của M. S. tại thành-phố..... một khu đất đã gần 20 năm nay. Từ bấy đến nay tôi vẫn nộp thuế điền và có giữ được cả phải lại. Nay tôi thấy thành-phố bảo rằng vì tôi không làm nhà lên đất ấy mà bị lấy làm công thổ và đem bán đấu giá. Vậy nhờ ngài chỉ bảo cho tôi phải kiện tại ở án nào mà lấy lại cái đất ấy.

LỜI ĐÁP. — Nếu vậy thì chắc là M. S. trước kia tạn cái đất ấy của Nhà-nước hay là của thành-phố ông ở mà trong văn-tự tạn có khoản nào rằng trong hạn bao nhiêu năm đất ấy phải làm nhà.

Bây giờ nhà-nước hay thành-phố lấy lại cái đất ấy là tại người tạn không giữ ước mà làm nhà lên.

Nếu người tạn biết tỉ mỉ cứ bán cho ông, không bảo cho ông biết thì người ấy làm dối ông.

Nhà-nước hoặc thành-phố có quyền lấy lại cái đất ấy, nhưng ông cũng có quyền đòi lại M. S. những khoản sau này:

1° Tiền ông tạn đất ấy;

2. Tiền bồi thường cho ông.

Ông kiện M. S. thì phải thưa tại tòa án đệ nhị cấp tỉnh ông. Nếu là thành phố Hanoi, Haiphong thì thưa tại tòa sơ thẩm xử về việc hộ.

Ph. h. L.

Dư luận Nam-kỳ

Về đường kinh-tế.

Người Tàu ở Đông-Pháp

III

Người Tàu đến doanh-nghiệp ở xứ ta, đã nhờ ơn ngọn rau tấc đất nước ta làm có tiền bạc gởi về nuôi cha mẹ vợ con no ấm, nhờ sự cai-trị công bình của chánh-phủ Đại-pháp mà đặng bình-an, không chỉ cản-trở. Nhưng mà họ có biết đến là ơn, đến là nghĩa. Chẳng những người Tàu sang ở chỉ đây, lâu đã kể là đệ nhị dân Nam-kỳ, mà người Tàu đến buôn bán nơi xứ Nam-kỳ cũng thường khi thị dân ta nữa. Họ khi dân ta, là vì bấy lâu dân ta đã mỗi lợi to cho họ chiếm hưởng, nên họ thường có ý coi dân ta là giống không có trí óc chi cả. Vậy thì người Nam-kỳ ta nên hết sức giúp-đỡ các nhà thương-mãi, ta làm cho nền nghiệp, trước là gỡ cái ách kinh-tế cho nước nhà, sau là giúp thương-nghiệp người mình bền vững mà xứa cái nhục chung cho cả bọn người Annam.

Courtesy of Võ Phi Hùng, Cựu SQ Petrolimex (67-74) Đặng Huỳnh Chiến Đẳng chủ, Kho Sách Xưa Quán Văn Đường (Tủ Sách Đặc Biệt của Đại Học Cornell)

Thương-mại kỹ-nghệ một xứ, đối với đường kinh-tế của xứ có cái quan-hệ rất lớn. Vì nếu một xứ mà thương mại, kỹ-nghệ không phát-đạt thì đường kinh-tế tất phải chịu nguy khốn. Đường kinh-tế của một xứ mà nguy-khốn thì xứ không thể cường-thịnh được. Người Tàu không xét rằng: xứ Nam-kỳ ta là cái vú sữa của họ, họ nhờ có làm ăn ở xứ ta nên mới có của gởi cho giống họ bên Tàu. Còn người Nam-kỳ ta nên xét rằng: nếu chúng ta một ý không thuận cho người Tàu làm ăn dễ-dàng ở xứ này, thì họ không còn làm ăn thong thả như thuở giờ. Chúng ta làm thế nào mà không thuận cho người Tàu làm ăn dễ-dàng ở xứ này? — Điều ấy chẳng chút chi là khó, duy hết thảy người Nam-kỳ ta có một chút đồng-tâm thì được. Tôi xin nhắc cho đồng-bào Nam-kỳ ta nhớ rằng: Một xứ văn-minh như xứ Californie ở bên Mỹ-châu, mà còn phải kiếm phương-thế ngăn trở bớt sức người ngoại-quốc đến nước họ, vì họ sợ người ngoại-quốc tay không đến đó, rồi chuyên vận của cải xứ họ mà đem đi hết. Vậy nên chánh-phủ Mỹ mới ra luật rất hay, để ngăn-cấm dân các nước vào xứ Californie. Tiếng nói rằng ngăn cấm dân các nước, chớ kỳ thiệt người Hoa-kỳ muốn ngăn cấm người Nhật-bổn mà thôi. Vì họ biết rằng: dân Nhật qua ở làm ăn bên xứ Californie càng ngày càng đông, làm cho đường kinh-tế xứ ấy phải suy kém. Nên người Hoa kỳ kiếm thế bó buộc cho dân Nhật ít tới nước họ, ấy là một kế rất hay của họ đó.

Người Hoa-kỳ ra luật mới, đại-lược mấy điều như vầy: «Người Ngoại-quốc nào muốn vào làm ăn tại xứ Californie, lúc dưới tàu bước lên, thì trong túi phải có 200 đồng bạc xứ ấy để làm vốn, và người ấy phải có tờ giấy chứng cho có tài học hồng dân xứ Californie thì mới đặng ở tại đó mà làm ăn. Còn người nào trong tài không tiền, tài học kém ít, thì không đặng vào xứ họ. Từ ngày luật mới ban hành ra, người ngoại-quốc cuốn gói tứ xứ Californie mà về xứ mình rất nhiều. Mà nhất là người Nhật bổn, vì người Nhật tấn nay sang làm ăn ở xứ Californie chỉ đi với hai bàn tay trắng, mà khi qua đó tới sau, thì họ làm giàu rất mau, mua sắm phố nhà rất nhiều. Vả trong luật người Hoa kỳ mới lập ra, lại buộc người ngoại-quốc không đặng mua sắm những món chi thuộc về, «bất động sản» (immeubles) cũng vì luật mới ấy, mà cái nghề chiếm-trị thái bình của người Nhựt-bổn dùng đặng ở xứ Californie nữa.

Nay người Nam-kỳ ta muốn cho người Tàu hết thảy khỏi dân-tộc ta, thì hãy hiệp sức lại kêu nài với các nghị-viên quản-hạt tây nam, là người đại biểu của quốc-dân ta mấy ông phải tỏ ý dân muốn với chánh-phủ xin lập luật hạn chế bớt số người ngoại-quốc — nhứt là người Tàu, — vào lĩnh ăn xứ này. Xin buộc người Tàu, người đàn bà Annam lấy người Tàu, người Minh-hương, không đặng mua sắm cả vật thuộc về *bất động sản* và người ngoại-quốc vào xứ này phải đem vốn theo và phải có học-thức, hầu cứu lấy đường kinh-tế xứ Nam-kỳ, tuy coi vậy chớ hầu tới kỳ đảo sản (faillite) rồi. Đồng-bào phải biết rằng: chỗ nào dân chúng muốn, mà không có quan-hệ đến sự cai trị của xứ thì chánh-phủ không hề bỏ qua. Vả anh em chúng ta rất may đặng có chánh phủ, cử đặt các nghị-viên quản-hạt để thay mặt chúng ta, vậy nay chúng ta ao ước mấy điều có ích lợi cho xứ ta và cứu ta thoát khỏi cái nạn kinh-tế. Điều của đồng-bào yếu cầu, dầu đặng không mấy vị nghị-viên quản-hạt cũ gia phe tỏ với chánh-phủ Vì ấy là phận sự mấy ông, mấy ông đã lãnh trách-nhiệm đại-biểu dân, tất phải hết lòng vì dặc. Đặng vậy thì lo chi đường kinh-tế xứ ta bị người Tàu khuynh-loát.

C. L. B Cao-dãi-Đè.

Tin sau cùng

Về việc xui giục nhất loạt đình-công

Mười ba người bị bắt ngày thứ hai mới rồi, trong khi mưu sự nhất loạt đình-công bị kết án phạt giam từ 15 ngày đến 4 tháng.

Cuộc hội nghị Locarno

Ông Painlevé được tin bản hiệp ước bảo-hòa đã lập xong, có nói ngày ấy thực là một ngày đáng kỷ-niệm trong lịch-sử.

Đại-biểu nước Đức được phép ưng thuận bản hiệp ước bảo hòa.

Chiến-sự ở Maroc

Quân Pháp đóng đồn chắc chắn ở các trận-địa mới chiếm đặng.

Nhiều người Beni-Mesguilda và Branes đã đầu hàng.

Việc nước Trung hoa

Tỉnh Giang-tô và Chiết-giang sắp xảy ra việc chiến tranh.

Đường hỏa-xa từ Thượng-hải đến Hàng-châu nghe đâu bị nghẽn không đi lại được.

(I dopacifi)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 16 độ

15 giờ 28 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất một tạ	10	00
nhì,	9	10
ba,	8	40
Thóc hạng nhất,	5	70
Bắp ngô	5	30

Giá bạc — Kể từ ngày 16 Octobre 1925 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f. 75

Tàu tàu. — Tàu «*Song bo*» đến 10 giờ sáng chủ nhật 18 octobre này ở Haiphong sẽ chạy đi Bangkong.

Thư thừ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút ngày thứ bảy 17 octobre.

Tàu *Aden* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ tư 21 octobre này hồi 5 giờ chiều sẽ chạy từ Sing đi Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong ngày thứ ba 20 octobre chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút.

Tin đường sắt. — Phá Toàn-quyền có tiếp được điện-tín sau này của quan Khâm-sứ Trung-kỳ:

«Quan Công-sứ Hà-tĩnh trình rằng đường thuộc-địa số 8, xe ô tô đã tạm đi lại được rồi, nhưng phải đi rất cẩn thận.

Ngày hội Đình-chiến. — Chương trình hội Đình-chiến năm nay đại để như sau này:

Ngày chủ-nhật 8 novembre. — Cuộc thi ô-tô ở đường Bờ-sông từ cột đồng hồ đến đường France. Bắt đầu từ 3 giờ. Tại đầu đường France sẽ dựng một cái rạp để quan khách ngồi xem. Ngoài những giải thưởng, hội *Automobile Club* lại phát thưởng cho những người được giải nữa.

Ngày thứ ba 10 novembre. — 15 giờ cuộc đá bóng tại khu đất của nhà binh. Chiều hôm đó có lệ các công sở được nghỉ cả.

20 giờ 30: Rước đèn. Rước đi đường nào quan Binh sẽ định sau.

21 giờ 30: Cuộc thi xe đạp ở trên trường xe đạp mở cho công chúng vào xem không mất tiền.

Cuộc chiến bóng ở bãi cát bờ sông và cuộc hát bội.

Ngày thứ tư 11 novembre. — 8 giờ: Đ.làm-bình ở đường Puginier. Từ 9 đến 11 giờ: các trò chơi: cột mỡ, thi xe đạp, xe tay, vân vân.

11 giờ: Tiếp các cựu chiến binh tại tòa Đốc-lý. Khánh-thành bia kỷ-niệm tên những người ở Hanoi tử-trận trong cuộc chiến-tranh có giao-quyền những người tử trận đến dự lễ. Quan Đốc-lý sẽ đọc diễn-văn.

15 giờ: Cuộc hội của nhà binh tại khu đất đường Thành.

20 giờ: Cuộc thi xe hoa, xem hoa, đốt đèn ở phố Paul Bert, từ nhà hát Tây đến hiệu Gô-đa. Chỉ những xe hoa có giấy tình nguyện trước và Hội đồng công nhận mới được dự cuộc.

22 giờ thì các xe không kết hoa cũng được dự cuộc nêm hoa nhưng không được giải.

Ai muốn dự cuộc thi xe hoa thì có thể xin bản tên vào sở tại Đốc-lý hoặc hội *Automobile Club* 118 phố hàng Trống ngay từ bây giờ.

Trong khi các xe hoa diễu ở đường thì có phường nhạc của trại khố-xanh cử nhạc.

PARIS

Đọc phim ảnh làm đẹp

Rất vui [illegible] Rất hân [illegible]

Chiếu tại rạp Cinéma Palace

HANOI

Từ thứ tư 14 đến thứ ba 20 Octobre 1925

Phim ảnh này chiếu tại Paris được nhiều người xem làm. Chiếu lần nào cũng được đông người xem như kiến

Hà-thành ta nên lưu tâm đến phim ảnh hiếm có này vậy. Bỏ chàng mấy khi được xem phim ảnh đích-đáng làm vậy, mà lại không bỏ phí thì giờ cũng hoàn có ích.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương khu đô ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám-bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại **ĐƯỜNG GIA-LONG, 32, GIÁP NỐI SỐ 236**

K301.

Hội-đồng tư-vấn nghị-viện. — Vì việc đi dẫn lên miền trung-du, và thượng du thì quan Thống-sứ có bày tỏ cùng nghị-viện như sau này:

Các ngài,

Nay tôi xin giao các ngài một bản dự thảo nghị-định, mục-đích nghị-định ấy là chấn hưng việc di dẫn dân lên trung-du cùng thượng-du xứ Bắc-kỳ.

Bây giờ hình như chính đương cái thời buổi phải nên tìm cách thiên đàng để giáp sự khởi kiến của mọi người. Sự trộm giặc mà mấy năm về trước làm ngăn trở cho việc di dân, thì nay đã tiệt hẳn, đường sá giao thông với mọi trung du nay đã tốt hơn trước nhiều; đến ngay như nước độc (ta không nên cho là độc quá) nay cũng theo chiều khai khẩn các đồng điền mà bớt độc đần đần; sau nữa người Annam, vì đã hiểu rõ rằng miền trung du có thể khai khẩn được và đã hiểu rõ các điều lợi về việc khai khẩn ấy, thì nay bỏ trung châu mà đi lên mạn trung-du cũng không lấy gì làm ngăn ngại. Cái phong trào đi dẫn ấy đã khởi điểm từ mấy năm rồi; các quan công-sứ các tỉnh đã từng có nói về việc đó.

Trong đạo nghị-định mới này nhà-nước có ý làm cho chóng đến dân trung du rất giản-dị, để cho người thực dân về sau này khỏi trông thấy sự phiền-khó mà nản lòng. Muốn xin khai khẩn chỉ phải làm đơn bằng giấy tin chỉ, nộp lên quan Công-sứ đầu tỉnh; lập tức quan công-sứ cho phép sửa sang chỗ ở, chừng bắt đầu khởi các công việc, đợi đến lúc xét kỹ càng rõ, dự cấp một bản «nghị-định cho tạm khẩn» (Litre de concession provisoire). Đơn xin khẩn, thì mang yết thị cho công chúng đều biết, hội-đồng đến tận nơi mà xét việc điền thổ công tư thổ nào, thì có người đại biểu của làng mà có ruộng đất cho người xin khẩn, định như thế là có ý giữ quyền lợi cho các điền chủ cùng các làng giáp ruộng ấy. Các cách biện chương thông dụng ở các tỉnh là cách cho phép phá hoang điền làm thực điền thì nay thành quy cả, và sự giao cho người khai khẩn một đạo chứng chỉ rằng ruộng đất nào là thuộc quyền sở hữu của mình (titre de propriété) làm cho người di cư ấy không có điều gì lo ngại nữa. Làng lân bang đều muốn tìm cách chánh chiếm ruộng đất sau khi người di dân cư đã khai khẩn rồi, cũng không thể làm thế nào mà tranh chiếm được.

Chắc rằng nghị-định này thi-hành với cái kỳ luật mới nó quyền lợi của người tạm thời vắng mặt ở làng, sau này sẽ dẫn được kết quả. Dân trung châu muốn lên trung du mà làm giàu, nay ít điều lo ngại như trước, vì biết chắc rằng nếu việc làm không thành, mình lại có thể về nhận ngôi thứ ở làng mình như cũ. Di dân như thế đã chóng cho sự khai khẩn xứ trung du, mà xứ trung châu cũng nhờ đó đỡ cái nạn đông dân quá. Mục-đích nhà nước làm ra đạo dự thảo nghị định mà nay giao cho các ngài là thế. Vậu biết rằng việc di cư là một việc làm dài, không phải một chốc mà xong được; trong khi làm chức chắn rằng kinh doanh việc đó có thể thành công, thì nhà nước đã hết lòng tán-trợ cho các người trung châu muốn tìm cách doanh nghiệp ở miền trung du. Ai có ít sáng-kiến, nhà nước hiến cho cách sẽ thể trong vài năm làm nên tư sản, đỡ sự túng bấn. Hội-đồng tư-vấn ở Bắc-kỳ đã nhiều lần lưu ý về vấn đề khai khẩn miền trung du và đã từng thương thuyết với nhà nước về vấn-đề đó, chắc rằng nay biến động tinh với nhà nước mà y theo bản dự thảo này, và giúp nhà-nước trong việc tổ chức cuộc cổ động để cho nghị-định ấy được thành hiệu.

Trong ngạch cai-trị. — Quan cai-trị Fouque bổ đi công-sứ Hà-đông, đợi khi nào quan công sứ Yvon về nghỉ thì mới đến nhận việc.

Quan cai-trị Filon tỉnh Đốc-lý Nam-định thì sẽ bổ làm ủy-viên của Chánh-phủ tại tòa án cai-trị Hanoi, quan nào bổ đi Nam-định thì chưa rõ.

Muốn bán một bộ đồ bày buồng ngủ và 2 cái giường nhỏ nữa, 4 cái đèn, 2 cái quạt máy, 1 cái bình phong, vân-vân

Hỏi tại 45, phố Colomb, (Phu-nhi).

TÔI CÓ 10.000$00 VÀ 6.000$00 MUỐN CHO VAY; NGƯỜI VAY PHẢI CÓ TÀI-SẢN ĐẢM-BẢO

Tôi muốn cần vay 20.000$00 để làm về việc mỏ. (Mỏ ấy được lợi độ 30 đến 40°/.).

Ai có tiền cho vay; người vay có cửa hàng làm tài-sản đảm-bảo. Hỏi tại tôi.

Hỏi M Grenès, đại-lý công-việc 3, Bd Jauréguiberry, Hanoi.

AU CINEMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ ngày thứ sau 16 đến ngày thứ hai 19 Octobre 1925

LES MYSTERES DE PARIS

Mme Huguelle Duflos

Phiên thứ nam — Les Suites d'une bal à Tambassade

Phiên thứ sau — Misère

Ngày thứ bảy 17 octobre. Hồi 17 giờ 30.

Ngày chủ-nhật 11 Octobre. —

Buổi ban ngày giảm giá

HIỆU BÀO-CHẾ:

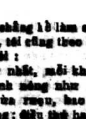
CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE



Pharmacie Montès

54, RUE PAUL-BERT, HANOI

MỚI ĐẾN THUỐC:

Le Peptofer Jaillet

là thứ thuốc bổ rất thật hiệu

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm qúy, tòa Thượng-thẩm đã xử những việc sau này:

Tự tiện giữ nhà và bắt đồ đạc. — Lai-thanh-Dương có mua được một miếng đất của người làng tên là Trần-văn-Sáng, sau lại cho thuê lại sinh lợi nộp thuế và cho vay cả thóc và tiền để lấy vốn. Nhưng Lai-thanh-Dương thấy đến hạn không nộp thuế và trả nợ, mà đòi chỉ khất quanh mới cùng với người nhà là Đinh-văn Giản đến đuổi người ấy đi và giữ nhà lấy đồ đạc để trừ nợ. Tòa Nam-án tỉnh Hà nam phạt Lai thanh Dương 6 tháng tù và 20 đồng, Đinh-văn Giản 1 tháng tù và bắt cả hai người phải liên đới với nhau bồi 3 đồng cho bên nguyên đơn. Tòa Thượng-thẩm xét không đủ bằng chứng nên tuyên án thu cho đều được trắng án.

Ăn cắp trâu. — Phan a Nhi chỉ dong dài có bạc không chịu làm nghề nghiệp gì cả, hiện người anh rủ đi dạy hắn khuyên răn mãi cũng kô ông ei ju nghe lời bỏ thói xấu. Sau anh phải đuổi đi để đề cho không có ăn thì phải tìm công việc làm. Nhưng tên ấy tay khỏe sở cũng có sở bực dong dài như trước. Một hôm không có tiền lên về nhà anh ăn cắp con trâu đem bán đi đánh bạc hết cả. Tòa Nam-án tỉnh Hải-ninh phạt tên ấy 3 tháng tù án treo. Tòa Thượng-thẩm y án.

Cướp giật và vu khống — Phạm-văn-Lạc không làm nghề nghiệp gì trước để cho ăn về tội ăn cắp rồi. Một hôm tên ấy đi hội chùa Hương-tích cướp giật một cái áo của một người tên là Ng đình-Chân ở địa-phận tỉnh Hà đông rồi chạy mất. Đoạn rồi tên ấy vu khống cho hàng cơm bỏ nhà hàng đem cơm rượu ăn uống say sưa, lúc nhà hàng tính tiền thì tên ấy không có tiền trả nhờ lập kế vu ngay cho nhà hàng giữ thẻ của tên ấy mà đòi không trả. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Lạn 5 năm khổ sai và truất hết dân quyền. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 3 năm tù.

Cướp giật — Ng-hữu-Trang là lý-trưởng cùng người nhà là lã Cao-v-Bộ tức Lạn bị người làng tên là Ng-đăng-Gới thưa nhân lúc ăn tức khao nhà mới bèo nhau lại sinh-sự bạo cách lối thôi rồi cướp giật 30 đồng chạy mất. Nhưng vì không đủ chứng cớ nên tòa Nam-án tỉnh Hà-đông tha cho cả. Bên nguyên đơn chống án, nhưng tòa Thượng-thẩm xét lại cũng không có bằng cớ gì nên y án tha.

Đào mả trộm. — Việc Ng-văn-Tỷ tức Lý Tỷ ở Bắt-giang bị thưa về đào ngôi mộ của nhà một người tên là Ngô-văn-Mai ăn cắp đồ lâu rồi bắn tin đem tiền thì cho nhuộc thì tòa Thượng-thẩm hoãn để đợi xét lại một vài khoản rồi mới xử.

Quan Đốc-tờ Bi-co-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đau ông, đau bà, con gái, các chứng khó hư, các bệnh sốt thường, cảm vì ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lỡ, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gio, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tờ có cả nhà cho người ở, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 2062

Số 306

THUỶ-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Phàm hễ là thì có *Tiêu-nhượng* giữ vững-thủ, *Bài-tuyên* giữ thưởng phạt, *Kim đại-kiên* giữ ấn tín và *Tưởng-kinh* giữ việc tính tiền lương.

Phòng bên hữu thì có *Lăng-trần* quản hỏa-pháo, *Mạnh-khang* quản chiến-thuyền, *Hầu-kiện* quản y-giáp và *Đào-tôn-vượng* quản việc đắp thành-quách.

Hai gian nhà ở phía sau *Trung-nghĩa-đường* có những viên-chức sau này: *Lý-vân* giám tạo phòng ốc, *Thang-long* tổng-quản thiết-tượng, *Chu-phát* giữ việc sắt rượu nấu giấm, *Tống-thanh* giữ việc sửa soạn yến-tịch, *Đỗ-hưng* và *Bạch-thắng* thì chưởng-quản các thứ đồ dùng.

Bốn mặt dưới chân núi thì có lập bốn cái tiêu-điểm, để làm tai mắt cho *sơn-trại*. Bốn cái tiêu-điểm ấy giao cho *Chu-quí*, *Nhạc-hòa*, *Thời thiên*, *Lý lập*, *Tôn tân*, *Cổ-đại-tẩu*, *Trương-thanh* và *Tôn-nhị nương*.

Còn *Dương-lâm*, *Thạch dũng* và *Đoàn-cảnh-trụ* thì giao cho việc đi tìm mua ngựa tốt ở về phương bắc.

Khi *Tống-giang* sắt đặt đâu đấy rồi, ai nấy đều tuân theo mệnh-lệnh, không dám trái phạm.

Sáng hôm sau, *Tống-giang* tụ họp các vị đầu-lĩnh, thương-nghị về việc sắt quân đi đánh chợ *Tăng-đầu* để báo thù cho *Triều* thiên-*vương*. Nương lại ngẫm-nghĩ mà bảo các tướng rằng:

— Bọn thổ-dân trong khi chịu tang, dầu có việc gì cũng không dám khinh động, huống-chi chúng ta ngày nay há lại không nên đợi cho đến ngoài trăm ngày, rồi sẽ cất quân hay sao!

Các vị đầu-lĩnh đều vâng theo lời *Tống giang* nói, cùng nghiêm-giữ ở trong *sơn-trại*, ngày nào cũng lập đàn làm chay, để cầu-nguyện cho *Triều* thiên-vương.

Mọi hôm, có mời đến một vị hòa-thượng, pháp-danh là *Đại-viên*, người tu ở chùa *Long-hoa* tự tại phủ *Đại-danh* thuộc về *Bắc-kinh*.

Vị hòa-thượng này nhân đi du-phương sang *Tế ninh* qua *Lương-sơn bạc*, chúng mới vào trong *sơn-trại* để chúng quê công-đức.

Khi thụ-trai xong, nhân ngồi nói chuyện. *Tống-giang* hỏi đến những phong-thổ nhân-vật xứ *Bắc-kinh*. *Đại-viên* hòa-thượng đáp rằng:

— Ngài lại chưa nghe tiếng ông *Ngọc-kỳ-lân* ở *Hà-bắc* hay sao!

Tống-giang nghe nói, sực nghĩ nhớ ra mà rằng:

— Chết nỗi! Chúng tôi cũng chưa lấy chi làm giá mà đi khay quên việc như thế! Trong thành *Bắc kinh* có ông viên-ngoại tên gọi *Lưu tuấn-nghĩa*, biệt hiệu là *Ngọc-kỳ lân*, đã nổi tiếng *Hà-bắc-tam-tuyệt*. Nguyên người *Bắc kinh*, võ-nghệ rất giỏi, các ngon cần quyền, thiên-hạ vô địch. Trong trại *Lương-sơn-bạc* này, nếu được người ấy thì sau chi tôi còn phải ấy nay lo phiền nữa!

Ngộ-dụng cười mà bảo rằng:

— Sao đại-huynh lại tự làm giảm cái chí-khí của mình như thế! Nếu muốn đem người ấy lên núi, phỏng có khó gì!

Tống-giang nói:

— Người ta đang là một nhà trưởng-giả bậc nhất ở trong phủ *Đại-danh* tại *Bắc-kinh*, khi nào chịu theo nghề lục-lâm mà đem lên đây được!

Ngộ dụng nói:

— Việc ấy, *Ngộ-dụng* này nghĩ đến đã lâu, không ngờ bây nay những quên đi mất. Để tôi xin thì một bữa nhỏ đem được người ấy lên trên *sơn-trại*.

Tống-giang nói:

— Nếu vậy thì người ta gọi quân sư là *Trí đa tinh*, cái danh hiệu ấy thật đã xứng đáng! Dám hỏi quân-sư dùng kế chi mà đem được người ấy lên núi?

HỒI THỨ LX

Đại-viên hòa thượng đem cái danh hiệu ông *Ngọc-kỳ lân Lư tuấn-nghĩa* nói với *Tống-giang*. *Ngộ dụng* bảo rằng:

— Tôi đúng ba tấc lưỡi, thằng tôi *Bắc-kinh*, bảo *Lư tuấn nghĩa* lên núi, khác nào như người thò tay vào trong tổ mà lấy vật gì, không còn khó khăn chắt nào cả. Nhưng cốt làm sao tìm lấy một người hình dáng kỳ quái để cùng đi với tôi mới được!

Ngộ dụng nói như thế rồi tôi thì bỏng thấy *Bắc-toàn-phong Lý qui* kêu to lên rằng:

— Dám hỏi quân-sư! Cho tôi đi theo một phen.

Tống-giang quát mắng rằng:

— Nhà ngươi đi thì hỏi nào được. Giả-sử về việc đốt nhà giết người và xông-pha trộm-mạo thì nên dùng nhà ngươi, chớ việc này là một việc đi dò la tin tức, nhà ngươi tính nóng như lửa, dùng thế nào được!

Lý-qui nói:

— Lần khác vậy! Ông thấy tôi xấu xa, có ý hiềm tôi, không muốn cho tôi đi!

Tống-giang nói:

— Không phải là có hiềm gì nhà ngươi đâu! Chỉ vì trong phủ *Đại-danh*, bọn công sai rất nhiều, lỡ khi có người biết thì nhà-ngươi thật uổng phí tính-mạng.

Lý qui nói:

— Không hề chi! Chỉ sợ không dùng tôi đi, lại không được ai vào ý quân-sư mà thôi.

Ngộ-dụng nói:

— Nhà ngươi tuy được ba điều nói này thì có cho đi theo, hẳng không theo được thì xin sư người yên trong trại.

Lý-qui nói:

— Ba điều chẳng kể làm chi, dầu ba mươi điều, tôi cũng theo được.

Ngộ-dụng nói:

— Điều thứ nhất, mỗi khi người uống rượu, tính nóng như lửa, tuy ai phải chừa rượu, bao giờ về mới được uống; điều thứ hai: trong khi đi đường, phải ăn mặc giả làm một kẻ đạo đồng, ta bảo thế nào phải theo như thế, nhà ngươi không xông-pha trộm-mạo thì nên dùng nhà ngươi, chớ việc này là một việc đi khó cho nhà-ngươi: nghĩa là từ ngày mai trở đi, nhà ngươi tịnh không được nói-năng gì cả, phải làm như một thằng câm vậy. Nhà-ngươi có theo được ba điều ấy, ta sẽ cho đi!

Lý-qui nói:

— Cấm không uống rượu, giả làm đạo-đồng, đều có thể theo được, nhưng còn bịt mồm không cho nói thì điều ấy khí khổ cho tôi.

Ngộ-dụng nói:

— Nếu nhà ngươi mở miệng nói thì lại hay nhỡ-sự!

Lý qui nói:

— Cũng chẳng khó gì! tôi chỉ ngậm một đồng tiền vào miệng là xong!

Các vị đầu-lĩnh nghe nói, đều phát bật cười. Hôm ấy, trong *Trung-nghĩa đường* đặt một tiệc tẩy hành, uống rượu mãi đến tối, ai nấy đều đi nghỉ.

Sáng hôm sau, *Ngộ-dụng* sửa soạn các đồ hành-lý, bảo *Lý-qui* ăn mặc giả làm đạo-đồng, quẩy gánh xuống núi. *Tống-giang* cùng các vị đầu-lĩnh cũng tiễn chân đến hết *Kim-sa*.

Tống-giang ân-cần dặn bảo *Ngộ-dụng* rằng:

— Nhà ngươi đi cẩn thận, chớ để cho *Lý-qui* xảy ra việc gì.

Ngộ-dụng và *Lý-qui* từ-biệt mọi người, rồi thẳng đường tới về *Bắc-kinh*. Trong khi đi đường, *Lý-qui* đã nhiều phen làm cho *Ngộ-dụng* phải bực mình khó chịu.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Nuit de Juin

L'été, lorsque le jour a fui, de fleurs couverte,
La plaine verse au loin un parfum enivrant;
Les yeux fermés, l'oreille aux rumeurs entr'ouverte,
On ne dort qu'à demi d'un sommeil transparent,
Les astres sont plus purs, l'ombre paraît meilleure,
Un vague demi-jour teint le dôme éternel;
Et l'aube douce et pâle en attendant son heure,
Semble toute la nuit errer au bas du ciel.

Victor Hugo

Le village

Le village s'étend au fond de la vallée
Il est posé gaiment le long d'un frais ruisseau.
De pigeons, on dirait une blanche volée,
Qui dorment au soleil et se mirent dans l'eau
Tandis que des vieillards la paisible assemblée
Devise gravement des choses du hameau.
Les femmes au lavoir battent l'onde troublée,
Le paître dans les champs souffle son chalumeau
Tout est simple et tranquille. Aucun toit ne s'élève
Plus haut que ses voisins: le jour naît et s'achève
Aimable pur et doux comme un rayon de miel.
Bénissant le hameau que sa flèche domine,
Seul, le clocher s'élève au haut de la colline
Et semble un doigt levé pour indiquer le ciel.

A. de Ségur.

Le torrent et le ruisseau

Avec grand fracas du sommet des montagnes,
Tombait un torrent mugissant.
Un ruisseau pres de la s'en allait doucement
De ses tranquilles eaux fecondant les campagnes
Et le torrent disait: « Pauvre ruisseau dormant,
Que je vous plains! tandis que bien loin à la ronde
On entend le bruit de mon onde,
Vous vous trainez languissamment
Et vous passez inconnu dans le monde! »
L'humble ruisseau repondit au torrent

Oui, je passe inconnu
Mais votre eau vagabonde
Détruit et la mienne féconde.
Je coule en une paix profonde,
Et tandis que souille par un limon impur,
Vous roulez votre eau jaunissante,
Le soleil d'or se mire en mon onde dormante,
Et du ciel en mon sein, je reflète l'azur ».

Ainsi calmes et purs passent les jours du sage;
Le vent des passions n'en trouble pas le cours.
De la Divinité, son cœur simple est l'image;
Semblable à l'onde du rivage,
Il reflechit l'éclat et la paix des beaux jours

A. de Ségur

Đêm hè

Tiết mùa hạ bóng xế chiều,
Cánh đồng bát ngát hoa nghèo ngạt [hương.
Mắt lim dim giấc hoàng-lương.
Tai văng vẳng tiếng khóa sương bên [mành.
Gà sao vẳng vặc đêm thanh;
Vẻ ngân ánh lộn màu xanh da giời.
Chân mây thấp thoáng xa coi,
Vừng đông như mỏ ác vạch giời lồ ra.

Thôn-ổ

Giữa thung một khoảnh thênh thênh,
Làng yên bờ suối, suối quanh chân
Bạch cưu đủ đắt hàng đôi, [đồi,
Con soi gương bạc, con phơi bóng
Da mồi, tóc trắng mùi sương, [vàng.
Năm ba phụ lão ở ẩn-đàm cỗ kim.
Lập lờ ngọn sóng nổi chìm,
Bóng hồng trập-trời càng thêm vẻ [nồng.
Vẻ vơi tăng định vang đồng,
Cảm tình nục-tử gợi cùng giang-sơn,
Lâm-tuyền u-nhã dễ thương,
Nhà thôn chen chúc sân sau dễ coi.
Thành hơi coa ến đưa thoi,
Lần la thú ng bụt ngày giời thong dong.
Ngất giời một ngọn chông vông,
Đài chuông vòi vọi tiếng đồng xa đưa.

Thác và suối

Thác gieo sườn đá đàng đàng,
Sóng cồn cộn xoáy, nước sùng sục sôi,
Suối thời quanh quất chân đồi,
Trong veo, mát rợi, tài bồi cỏ hoa.
Thác rằng: « Suối khôn ngoan mà
Cớ sao nỡ nỉ-nỗ ngoài nhà là ngại mé?
Coi đây t anh thế gớm ghê?
Kiện khiếp hoàng người xa rạng rời.
Vì mà đảng đỉnh như nguời,
Lắm răm rắ rối nào ai biết mình là
Suối rằng: « Đây chẳng vụ danh.
Nhưng không phá hại tan tành như ai.
Dòng trong êm ả lấy một chiều.
Lòng không bùn đ rác bèo thì thôi
Long lanh đáy nước in giời,
Kim-ô kia vẫn từng soi gương này. »
Bằng trong ngọc trắng a tấy,
Lòng người hiểm chẳng mấy may bại [tiếng.
Gương « nhân-đức » chiếu xa gần,
Khá nào mặt nước ch ẩu vẳng kim ô

Song-nam, Ng-v-Thuộc (Huế)

Luyện tập quốc-văn

Nghề nói cũng có phải dễ đâu!

Chiều chiều thư thả, công việc thảnh-thơi, phòng văn riêng một mình ngồi tựa bên án sách, đốt ngọn đèn xanh, tinh quẩn lo quanh, sực nhớ lại những lời đã nói mà mình lại bồi mình rằng: « Ai nói hay? Ai nói dở? Mình lại tự giả lời: « Người ta nói hay. Mình nói dở »

Ừ mà thật! Kia biết bao lần mình đã ngồi chung đứng lẫn trong một đám đông người, cùng bàu, cùng tán, cùng nói, cùng nghe. Người ta rất tiếng nói ra thì cứ vẻ hàng hỗn tạo-nhiễu, lời lẽ êm đềm như tiếng đàn ngọt, trôi chảy như nước suối tuôn, ý tứ mật-thiết, nghĩa lý sâu-xa, ai cũng lấy làm hay, làm phải, làm trích, làm vui mà sinh lòng kính phục mến yêu, muốn nghe mãi mãi. Mình hả miệng ra thì nấp nọ ngập ngừng, như sẻ đói đi đường gặp phải dốc cao, lời lẽ nhạt nhẽo như nước ốc, ngẫn ngẩn như chày hành, ngang phè như đòn gánh, ý tứ nông nổi, nghĩa lý mập mờ, khiến cho người nghe khó g những sinh chán mà thôi lại lắm khi sinh ghét giận nữa. Tuy tuổi nhưng cũng chưa ai nỡ cất cợi phần nói của mình, vậy mình vẫn còn cái gì ẩn được nói. Mình vẫn còn cái gì quyền được nói không nhẽ nói đó, nói trai nói đểu cho người chê cười mãi mãi, coi sao cho được. Bỉ không muốn nói đó, nói trai mãi để cho người ở chê cười mãi mãi lắt phải có ngày nói hay, nói phải như người. Mà muốn có ngày nói hay, nói phải, như người trước hết phải hiểu rõ cái nguyên nhân bởi sao mà người nói thì hay thì phải mình nói thì dở thì trái mới mong chữa được cái khuyết-điểm của mình.

Nay xét những người thật nói được nên hay, tất là về người ta học-thức đã rộng, người ta lại chịu dụng công tra-cứu và xem xét những sách vở cổ kim Tây-âu, Đông Á được tường tận và người ta lại chịu để trí mà trầm tư mặc tưởng, nghĩ ngợi nghiền ngẫm vào lời trái của người ta từ lâu, vậy chử cũng chẳng có cái bí thật huyền diệu gì đâu.

Còn như mình là bởi trí lực đã thua kém, học-thức đã thấp hẹp, kinh-nghiệm lại ít cần thánh-hiền để lại đã có sẵn từ đời quá khứ ấy vậy cũng không được mấy lại hay có tính nông-nổi bồng bột, thấy vậy gì không chịu lưu tâm suy xét, nên rõ sự thực hư thế nào để vội bụ t mồm nói ra cái lời của mình nó ra như nước khó gì nguồn, như cây không gốc, lấm sao cho khỏi đổ khỏi trái được

Nay ta cũng biết cái nhẫm lỗi của ta, ta cũng nên dụng công học-tập. Ta muốn ra ăn nói cũng đời, ta phải chăm-chỉ học-hành, chịu khó xem xét cổ kim cho rõ ràng, lựa duyệt cho nhẫn thu cho mất ngày thêm tinh và trước khi ta muốn nói điều gì ta cũng nghĩ cho chín, xem hay dở, trái phải là thế nào rồi sẽ ra lời mới khỏi có điều dở trái. Phương-ngôn có câu: « Ẩn nhai, nói nhanh »; cách ngôn lại cũng có câu: « Quan trước đi bảy lần, rồi sẽ nói » Ông Mặc-tử nói: « Lời nói phải đi, an cái chuẩn đích trước rồi sẽ nói thì sự phải trái mới khỏi sai lầm mà không có hại » Gerryer tiên-sinh cũng nói: « Nếu tôi là nghề nói, nhưng thật tôi không thể nói những điều gì mà tôi chưa từng nghĩ đến nơi bao giờ.

Vậy nếu ta muốn học nói trước hết phải học thuộc lấy mấy câu ấy làm khuôn phép sự nói của ta

Song-đại, Nguyễn-văn Long.

VĂN UYỂN

Từ biệt bạn đi sang Lào

Người ở ta đi lưỡng ngậm ngùi,
Nỗi niềm thương nhớ biết bao người.
Chia tay trên tiệc đôi hàng lệ.
Nối Việt sông Lào kẻ ngược xuôi.

Tự trào

Sách sách đèn đèn mãi suốt đêm,
Kinh kinh sử sử gẫm thêm phiền.
Đường mây lớp lớp thênh thênh được
Cung quảng từng từng vó với lên.
Ngược ngược xuôi xuôi ai đứng dưới,
Ngang ngang dọc dọc tớ ngồi trên.
Công trình thắng thắng năm năm học
Gạo gạo tiên tiên cũng mới nên.

Khắc-siêu, Lê-đăng-Kỷ,

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu-thuyết)

Bước đường chông gai

(Tiếp theo)

Người vừa nhìn, vừa dặn lão rằng: « Bé-Liên con ơi! mẹ vì không còn có thể làm ăn được nữa, chẳng cũng chẳng sống bao lâu, nếu con biết thương mẹ, đừng đi chạy rông chơi bời với trẻ hàng xóm. Con không có thể bỉ với chúng được. Chúng còn có mẹ có cha đi làm lụng nuôi nấng. Như con thì khác! Con nghe mẹ đem cả đồ hàng này đi bán. Chịu khó kiếm lời ngoài ngày mới chào khách, như thế thì có lẽ hàng bán cũng chạy! Bán được bao nhiêu về mẹ tính được đồng nào thừa vốn mẹ con ta sẽ lần lần đắp đổi cho qua ngày đoạn tháng! Nay mẹ bằng con không nghe lời mẹ, thích chơi bời dông dài thì thôi! để mẹ xin vào nhà thương. — Lúc đó con sẽ được nhà nước nuôi ở chung với lũ « bỏ cô »: thì thế thì con tha hồ ăn sung mặc sướng, chẳng phải khổ như ở với mẹ nữa! Con ơi, nếu con bằng lòng như thế! mẹ cũng cam tâm đành chết khổ ở nhà thương cho bõn người khỏe vậy, chẳng cần phải nói làm làm gì, cứ nông nổi mẹ không trông thấy mặt con thì mẹ cũng đỡ tức khắc ruột rồi, không đợi chết vì ố » với đau nữa! Nói đến đấy hai mắn lão tự nhiên mặt biến sắc, nước bọt phiếu phào chảy ra quanh mép, muốn nói mà không sao cất được tiếng lên, có lẽ vì cảm-xúc quá đến nỗi thổ chăng? Lão lấy tay vuốt cổ người cho xuôi « cơn nấc » dần dần người tỉnh hồi lại, nhìn lão cười tươi rồi chỉ tay vào từng thứ hàng một dặn lão to giá hàng người bảo mà bán. Dặn bảo xong, người lấy nước tắm rửa cho lão, tìm một bộ quần áo tươm tất lành lặn cho lão mặc. Người sửa soạn cho lão đã bộ-tịch có lẽ hôm đó là ngày thứ nhất mà lão được sang trọng sạch sẽ như thế! Lão lão thẫn thẫn toan đi bán thì người kéo lão lại, xắc lão lên hôn hôn hít hít. Rồi lại vừa rấn vừa khuyên lão rằng: « Cố đi con nhé! cố đi ». Lão đi ra khỏi cửa rồi mà người vẫn còn đưa mắt trông theo. Chẳng thấy mẹm nào đến ngót tiếng đã gọi mua chẳng rập ai mua cho được một đồng. Lão buồn đã bắn khoăn lo ngại. Hễ gặp lũ trẻ nào là cũng thấy nó rủ rích cười ra ý chế bạo. Lão cứ làm thinh. Lại có đứa chỉ ông chỉ bà bắt phải bỏ hàng một nơi để cho đào chơi bời với chúng. Lão hết sức chống cự mãng chẳng tàn tế, làm thế lão nhớ đến lời thân mẫu dặn thì lại ngoi ngóp nói với chúng rằng: « Không! không! tôi bây giờ đi bán hàng, mẹ tôi cấm chơi, tôi phải vâng lời! » Lão nói chưa dứt lời, bỗng có một bà quý quan nghe thoáng tai lấy dừng lại bỏi lão xem bán gì? Lão mừng quá hấp tấp trả lời rằng: « Thưa bà, con bán sim cỉ, các đồ khâu vá Bà mua đi cho con, hàng rất tốt đẹp! » Mồm thì nói, tay thì giở cái bàn ra, giở từng thứ cho bà ta xem Bà cụ cần thận quá, xoi bói từ gì từng ly giơng mục kính ra mà chọn hàng. Cho nông cả ruột, mãi bà cụ mới mua cho được 3 cuộn chỉ và 2 cái kim Lúc bạn đến lão bán được như thế đã lấy làm thú lắm rồi. Lấy giờ mới vững tâm bán bán ra hàng, chẳng còn ngần ngại nữa, dám gặp ai cũng đường cũng tiến hàng lên tận mặt mà mời. Khi gặp phải khách kiệt giả rẻ thì lão lại phải tìm lời ngọt ngào mà thưa: « Bẩm ông! xin bà nghĩ lại cho nhà chân nhờ mấy! nhà chân rộng mong ông cô ý lãi mới cho chân đi bán hàng để kiếm miếng ăn! Sao bà lại nỡ lòng nào ma trả rẻ như thế cho đành bà. Lão vừa nói vừa gượng cười, tuy vốn xưa nay tay có tính hễ động nói điều gì x t xa điều đứng thì lại toan đi khóc. Hãy giờ nén tâm mãi mới cầm được nước mắt. Quả như lời t ấn mẫn lão dặn, lão kiếm chiều khách nên qua trưa đã bán hết bàng. Trong bụng mừng thầm, chẳng còn phải lo đói khát gì nữa! Được mấy nhà nhân đức họ cho ăn cỗ no nê. Thành thử hôm ấy, không mất đồng tiền cơm Trở ra về nét mặt hớn hở vui cười. Tới g thoáng xa đã thấy bóng thân mẫu lão đang đợi ở cửa. Đến gần, người chạy lại ôm chặng lấy lão vừa cười, vừa khóc, rầm tỉnh chưa chan. Người mua cho 5 đồng bàng, lão đem đi bán, lúc về tính được thành 7 đồng Lão đã lấy làm khoan khoái, thích ai! quá, nhẩy mũa như chơi chơi. Mẹ con chuyện trò, một hồi rồi lão nói rằng: « Mẹ ơi! chiều mẹ có đi mua hàng thì mẹ chọn những thứ hạng nhất và tốt kỹ! nếu mẹ muốn ngày mai con bán hết sớm thì để con đem hàng đi từ mờ mờ đất. Vì con thiết tưởng về sớm thì có lợi! con định bán xong hàng là con đi đến nhà ông làng cán thuốc về sắc lên để mẹ uống xem bệnh có giảm được chút nào không? Từ nay có lẽ mẹ con ta đã khỏi lo tăng bẫn rồi đấy nhỉ! » Người cho lời lão nói là phải, nên tấm tắc khen thầm Đến gần chiều người mới sửa soạn lên phố mua hàng. Lão cũng đi theo người lên hiệu xem người chọn hàng ra làm sao để hận sau khỏi phiền đến người! tháng lẻ mua 5 đồng hàng lão nói với người mua thêm lên 2 đồng nữa. Mua xong hàng, tác ra về, người vừa cười vừa nói rằng: Ở nhà còn đã cơm mẹ ăn; mai ngày mai con bán chạy 7 đồng hàng, mà gỡ thành 10 đồng thì mẹ con ta đã xem chừng gần có đủ tư cách gửi cái chứ vụ kha quân trọng ấy, lại được trời pha hầm cho cai tan vui cười, ngoan ngoãn, cho nên bắt đầu từ hôm đó trở đi không hôm nào là không mang bán về k ông! chiều hôm sau, đến lúc đếm tiền không những lấy và được 10 đồng ma tuổi lại còn thừa 15 xu. Toàn mẫu lão thấy thì rất lấy làm vừa ý, cứ bắt bỗ lão lên lòng khen hoài rồi bảo lão rằng: « Bà Liên con hỡi! mẹ không ngờ ngày nay con tre nên khá, đáng yêu thật! mẹ xem chừng ra ra ngày hôm nay con cũng đã có bội một phần. Mẹ muốn thưởng con, mẹ cho con 15 xu! con cầm lấy muốn mua gì thì mua, đừng tiếc phí nhé! Lão tươi rằng: « Con gì đâng! con xin nhận ngay! con đang ước ao muốn làm quà biếu mẹ mấy quả cam và một chai thuốc bổ; chiều nào mẹ cũng bị sốt, vậy chỉ nên dùng những thứ lấy là bớt; hôm nọ con có nghe thấy cụ mua thang nói chuyện thế! » Lão không để người trả lời ra sao, vội vàng cất tay đi mua ngay. Người uống lấy làm thú vị.

(Còn nữa)

Hoành-sơn Ao-ngọc-Phạng

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « lận và giang-mai » dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi không nguy hiểm nên lập tức đến thăm thầy chữa bệnh ở NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiện nay là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim-đức-giang, 83, phố hàng Bồ và ở Hue hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin cho ông mua bán, khi đổi nhà ở, muốn báo-quán gửi đến nhà mới, thì gửi cho báo quán cả giấy quán báo, chớ lại thấy nhà thì biên rõ rằng vẫn đấy, và gửi theo hai báo (02 P) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quán báo

Đổi xi không gửi tiền theo thì sở đi nguyên tờ cũ hoặc phải trả cộng hai.

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THỊNH
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-biện có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại xin chú ý xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chái song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quý-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2645 MẠC-THỊNH kính cáo.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHÉ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dày, đau đe dầy, ăn không ngon ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc.

Elixir Tridigestif

có các chất: Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$ 50

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16
HANOI

Bán đồ vàng, đồ bạc: các thứ mặt đá thực và giả, kinh gọng đồi mồi, đồng hồ quả quít, ô đàn bà, giầy cườm, giầy kim tuyến, giầy nhung, v. v.

Vàng đúng tuổi và bạc nén.

Thợ khéo kỹ công và giá thực.

HÀNG MỚI SANG
BAN CHIỀU KHÁCH

Bán-hiệu bán cắt bán lẻ các thứ hàng vóc nhiều, tơ lụa, satin, sa tây, cachemire jaille, khăn tua tơ, khăn tua len, các thứ len dạ, tissus Impermiable, mũ dạ v. v...

PHAN-QUẢNG-THÀNH
Số nhà 10, phố hàng Đào, Ha nội.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy « Mobi » hiệu « TERROT » và « ALCYON »
Bộ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô, xe ô-tô

Súng đi săn
hiệu VERNEY CARRON
Xưởng chữa xe ô-tô
Xin đến hỏi giá

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHÉ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.
Trị bệnh mẩn máu, khi huyết suy yếu. thân thể mới mệt gầy còm, hay bị kèm huyết sinh ra rác phải làm cho hay ho nên uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm kiêng rẻ lợm giọng bao giờ!
Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay,
Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết
MẤU BỎ 1$ 40

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lần mua vé thì giá 20 quan, còn thì tháng lãm 25 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nộp tiền lần đầu, liền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, bỏ vé trong số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đành dịu một ít, thời hẫu như không nghỉ đến, mà đã được dự cái cuộc rút số, lại được cả quyền sở-hữu một cái vé rất quý có sinh lợi-tức.

Về CRÉDIT NATIONAL mỗi năm tám kỳ dự cuộc rút số: 1e 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô.....	MỘT TRIỆU
1 lô.....	500.000 quan
2 lô.....	200.000 quan
3 lô.....	100.000 quan
6 lô.....	50.000 quan

Tiền rút số vừa kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 22 Mars 1905, các nhà mua vé được đủ điều chắc chắn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

● DE VICTOR HUGO

(Suite)

IV

Les œuvres semblables aux paroles

Sa conversation était affable et gaie. Il se mettait à la portée de deux vieilles femmes qui passaient leur vie près de lui ; quand il riait, c'était le rire d'un écolier.

Madame Magloire l'appelait volontiers *Votre Grandeur*. Un jour, il se leva de son fauteuil et alla à sa bibliothèque chercher un livre. Ce livre était sur un des rayons d'en haut. Comme l'évêque était d'assez petite taille, il ne put y atteindre. — Madame Magloire, dit-il, *apportez-moi une chaise. Ma grandeur ne va pas jusqu'à cette planche*.

Une de ses parentes éloignées, madame la comtesse de Lô, laissait rarement échapper une occasion d'énumérer en sa présence ce qu'elle appelait « les espérances » de ses trois fils. Elle avait plusieurs ascendants fort vieux et proches de la mort dont ses fils étaient naturellement les héritiers. Le plus jeune des trois avait à recueillir d'une grand'tante cent bonnes mille livres de rentes ; le deuxième était substitué au titre de duc de son oncle ; l'aîné devait succéder à la pairie de son aïeul. L'évêque écoutait habituellement en silence ces innocents et pardonnables étalages maternels. Une fois pourtant, il paraissait plus rêveur que de coutume, tandis que madame de Lo renouvelait le détail de toutes ces successions et de toutes ces « espérances ». Elle s'interrompit avec quelque impatience. — Mon Dieu, mon cousin ! mais à quoi songez-vous donc ? — Je songe, dit l'évêque, à quelque chose de singulier qui est, je crois dans Saint Augustin : « Mettez votre espérance dans celui auquel on ne succède point. »

Une autre fois, recevant une lettre de faire part du décès d'un gentilhomme du pays, où s'étalaient en une longue page, outre les dignités du défunt, toutes les qualifications féodales et nobiliaires de tous ses parents. — Quel bon dos a la mort ! s'écria-t-il. Quelle admirable charge de titres on lui fait allègrement porter, et comme il faut que les hommes aient de l'esprit pour employer ainsi la tombe à la vanité !

Il avait dans l'occasion une raillerie douce qui contenait presque toujours un sens sérieux. Pendant une carême, un jeune vicaire vint à Digne et prêcha dans la cathédrale. Il fut assez éloquent. Le sujet de son sermon était la charité. Il invita les riches à donner aux indigents, afin d'éviter l'enfer qu'il peignit le plus effroyable qu'il put et de gagner le paradis qu'il fit désirable et charmant. Il y avait dans l'auditoire un riche marchand retiré, un peu usurier, nommé M. Géborand, lequel avait gagné un demi million à fabriquer de gros draps, des serges, des cadis et des gasquets. De sa vie M. Géborand n'avait fait l'aumône à un malheureux. A partir de ce sermon, on remarqua qu'il donnait tous les dimanches un sou aux vieilles mendiantes du portail de la cathédrale. Elles étaient six à se partager cela. Un jour, l'évêque le vit faisant sa charité et dit à sa sœur avec un sourire : — *Voilà Monsieur Géborand qui achète pour un sou de paradis*.

Quand il s'agissait de charité, il ne se rebutait pas, même devant un refus, et il trouvait alors des mots qui faisaient réfléchir. Une fois, il quêtait pour les pauvres dans un salon de la ville, il y avait là le marquis de Champtercier, vieux, riche, avare, lequel trouvait moyen d'être tout ensemble ultra-royaliste et ultra-voltairien. Cette variété a existé. L'évêque, arrivé à lui, lui toucha le bras : *Monsieur le marquis, il faut que vous me donniez quelque chose*. Le marquis se retourna et répondit sèchement : — *Monseigneur, j'ai mes pauvres. — Donnez-les moi*, dit l'évêque.

Un jour, dans la cathédrale, il fit ce sermon : « Mes très chers frères, mes bons amis, il y a en France treize cent vingt mille maisons de paysans qui n'ont que trois ouvertures, dix huit cent dix-sept mille qui ont deux ouvertures, la porte et une fenêtre, et enfin trois cent quarante-six mille cabanes qui n'ont qu'une ouverture, la porte. Et cela, à cause d'une chose qu'on appelle l'impôt des portes et fenêtres. Mettez-moi de pauvres familles, des vieilles femmes, des petits enfants, dans ces logis là, et voyez les fièvres et les maladies ! Hélas ! Dieu donne l'air aux hommes, la loi le leur vend. Je n'accuse pas la loi, mais je bénis Dieu. Dans l'Isère, dans le Var, dans les deux Alpes, les hautes et les basses, les paysans n'ont pas même de brouettes, ils transportent les engrais à dos d'hommes ; ils n'ont pas de chandelles, et ils brûlent des bâtons résineux et des bouts de corde trempés dans la poix résine. C'est comme cela dans tout le pays haut du Dauphiné. Ils font le pain pour six mois, ils le font cuire avec de la bouse de vache séchée. L'hiver, ils cassent ce pain à coups de hâche et ils le font tremper dans l'eau vingt-quatre heures pour pouvoir le manger. — Mes frères, ayez pitié ! voyez comme on souffre autour de vous ».

(A suivre)

Những kẻ khốn nạn

Xã hội Thiên-tuế, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VINH dịch

(Tiếp theo)

IV

Ngôn cố hành

Khi ông trò chuyện với ai thì có vẻ vồ-vập, vui tính. Đối với hai bà già trong nhà, thì ông khéo khuôn lời lẽ với cái trình-độ dân-bà, để cho hai bà hiểu được. Khi ông cười, thì thật là tiếng cười của kẻ còn cắp sách đi học.

Bà *Magloire* có ý vui miệng mà gọi ông là Đại-nhân. Một khi ông đương ngồi, ông đứng trỏ dậy đi ra nơi tủ sách, tìm một quyển sách mà đọc. Quyển sách ấy để tại ngăn trên. Ông vốn người thấp bé, nghiễn lên mà lấy thì không tới. Ông bèn kêu mụ *Magloire* mà rằng : — Bà cho tôi cái ghế, *kẻo nhân tang đại* nhưng đứng chưa đến tầm vào trên kia.

Có một bà họ xa, *La ba-tước phu-nhan*, được ba người con trai, thường hay kể trước ông giám-mục những điều ngưỡng-vọng của bà, về ba người con đó. Số là ba-tước phu-nhân con mẫn ông bà chủ bác, tuổi tác đã cao, gần kề miệng lỗ, mà lại vô-tư giữa tai bước học ngày sau, thế tất là về tay ba cậu con ấy. Cậu út thì rõi sau này được hưởng mười muôn *francs* lời-tức của một bà dì, (hay là bà cô, bà bác, bà thím chi đó). Cậu thứ hai thì có phần mong được kế ngôi công-tước của một ông cậu, (hay là ông-bác, ông chú). Còn cậu cả thì chắc rồi được kế chân quan-lão của ông nội (hoặc ông ngoại) Ông giám-mục thường ngồi yên mà chịu chuyện, xã cho cái thói dân-bà hay khoe phu-quí cho con, cũng là một sự xô-thường phát, thứ-thực được. Duy có một lần, trong khi bà bá kể đông dài những việc kể-từ và những việc truyền ngôi thước đo, thì hôm ấy Đức-cha ngồi nghe có ý than-thở hơn mọi hôm khác. Bà thấy vậy bèn hỏi mình mà hỏi : Anh lo nghĩ sự gì mà thở-thán như vậy ?

Ông đáp : — Có sự như đến một cái sách cũng, khi kỳ đầu ở trong kinh *Soixante-Augustin* thì phải. Chú sách rằng : « Nên để cái ngưỡng vọng của ta ở tại người mà ta không kể được ».

Một lần nữa, Đức-cha hiệp được bức thư của một nhà quí hộc trong xứ, vừa chết. Trong lời cáo phó, đáy đặc ra một trang giấy đã kể hết chức-tước người chết rồi lại còn kể là hiệt hảo nhiều thứ, phẩm hàm chức tước của các người trong họ đứng cáo tang. Ông *Myriel* bèn than một cái rằng : khen thay cho cái chết lặng nó cũng khéo ! một gánh nặng nhường chừng nào ! như thế mà nó mang nổi. Ngàn năm biết thế-nhân lại thật. Tội đứng được cái cho đến cả thảy-mà đi phi cái lòng khoe khoang hèn hình.

Tuần ông hay có những cái nói điều lạm thôi, không đau-đớn ai mà lại có nghĩa sâu-sắc. Trong một mùa chay kia có một vị thiền-sư linh mục nhân ta tới, ở đến tại giáo-đường bên đạo giảng thuyết. Cách ông bà-xứ cũng khéo. Đầu hai mươi bài thì Ông, dù người giảng nơi cũng giảng những kẻ khốn cùng, để tránh khỏi đụng người ông, tỏ mới đặc ngộ một cách chung cho người ta phải ghi phải chép ; sau để được lòng thương-đường ông lại khoe là thuộc đường cho ai mà phải thêm phúc nhiều. Trong bốn người nghe có một nhà phú-thương đã đạo lắm tới xem luôn hai tháng, coi thảm của đời giọt cuộc cho vay một vốn bốn lời. Người ấy bèn là *Géborand*, người bước chuyên đời một thứ đồ bố sợi và mảy thứ xài thô phải là serges, cadis, gasquet, mà kiếm được chừng mươi muôn vàng. Trong tại người ấy không hề biết đến chữ thí-xả bao giờ. Tự hồi người giảng đạo thì cứ phúc là ngày chúa-nhựt có ông thấy người ấy cho mười sou ăn mày ở cửa nhà thờ, mỗi đồng xu cho nhau cả thảy sáu đứa. Một hôm Đức-cha nom thấy lão *Géborand* đương làm việc phước đó, thì ngại mình cười mà nói với ba em rằng : — *Kìa, ba xem ông Géborand đương mua nẻ Thiên-đường có mới rẻ !*

Về việc quyên giáo để bo-thí, thì ông *Myriel* thật là một người nhân-nại. Dân ai đã tư-chối cũng không yên được với ông, khéo nghĩ đâu ra được những lời thâm-thía, khiến cho kẻ vô-tình đến đâu cũng phải nghĩ lại. Một khi ông đương quyên-giáo trong một phòng khách nhà kia. Nhân có ông hầu-tước de *Champtercier*, tuổi đã già, nhà giàu có, mà keo-cú. Vị hầu-tước ấy vừa là một bậc tôn-quân quá nhiệt-thành, lại vừa là một bậc quá sùng những tư-tưởng mới của ông *Voltaire*. Cái hạng người lạ ấy, một thời quá đã từng có, song *Myriel* đến tận bên mình hầu-tước sẽ kéo cánh tay mà rằng : *Hôm nay thì hầu tước phải cho tôi một chut đỉnh gì mới được*. Hầu-tước quay cổ lại, giật-giọng mà đáp : *Thưa chu, tôi cũng có một bọn nghèo riêng của tôi tôi*. Ông giám-mục nói : *Nếu vậy thì xin hầu-tước cho tôi bọn người nghèo đó cũng được*.

Một hôm khác, ông giám-mục *Myriel* giảng-đạo trong giáo-đường, những câu như sau này :

« Hỡi các anh-em đồng-bào chí thiết, hỡi các bạn chí thân. Trong nước Pháp ta hiện có một trăm ba mươi hai vạn cái nhà của dân chốn thôn quê chỉ có ba cửa ; một trăm tám mươi mốt vạn bảy nghìn nhà có hai cửa ; một cửa ra vào một cửa sổ ; và ba mươi tư vạn sáu nghìn nhà chỉ có một cửa chui ra chui vào mà thôi. Như vậy là bởi có một thứ thuế gọi là thuế cửa và cửa sổ. Đem những người nghèo mà bắt ở trong các nhà ấy vừa bá già vừa con trẻ, thì thật là ương lấy những chứng sốt-rét và các bệnh tật. Than ôi ! trời đã cho không người ta được khí thở, ngờ đâu luật-pháp lại bắt phải mua. Tôi dây không dám khép tội cho luật-pháp, nhưng tôi xin tạ ân chúa-trời. Trong hạt *Isère*, hạt *Var* và hai hạt *Alpes* (Thượng và Hạ) nhà quê đến nỗi không có xe một bánh mà xe phân tro ra ruộng, người phải đội phải vác. Tối đến họ không có đèn nến mà thắp, phải lấy những cành cây có nhựa, những mẩu thừng giăng vào nhựa cây lăm quốc mà thắp trong nhà. Trong khắp miền cao hạt *Dauphiné* là như thế cả. Dân ở đấy phải làm bánh ăn trữ trong sáu tháng. Bánh thì nướng bằng phân bò phơi khô làm củi. Đến mùa đông họ phải lấy búa rìu mà đập những bánh ấy ra, rồi đem ngâm nước trong hai mươi bốn giờ mới ăn được. Vậy thời các đồng-bào ơi ! xin các đồng-bào thương lấy những kẻ ấy. Đồng-bào nên biết xung quanh mình chúng ta, biết bao nhiêu là kẻ đói rét. »

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Xã-hội ta có được hy-vọng gì đến sự học hành của bọn thiếu-niên không ?

Kỳ-giả được xem số báo 2564 ra ngày thứ bảy 3 octobre 1925 có bài xã-thuyết của T. tiên-sinh nói về vấn-đề : cái buồn thi không của bọn thiếu-niên ta, thấy-lợi lẽ của tiên-sinh rất là rộng rãi, ý tứ của tiên sinh có cái cảm-tình lai láng vô cùng, cứ như bài này thì tiên-sinh lịch-duyệt thế-thái, am hiểu nhân-tình lắm. Kỳ-giả vẫn con nhà cựu-học, ông cha cũng có làm dự khoa bảng, nghiệp nhà không lẽ không theo, kỳ giả phải hai lần ngoại bảng Tân-sơn, đến khi Hán-học bỏ đi, tự biết mình tài sơ trí thiển, lại thêm tuổi chiều dần ít, lập tức tự mình cáo từ về nghề học, quay ngay về quẩy lấm mấy vũng ruộng sâu của ông cha ma kiếm ăn về nghề lao-động vậy ; bấy lâu nay vẫn cam phận canh điền nhi thực, tạo thiên nhi ẩm, nhưng mong định tỉnh thân hèn cho trọn đạo, và đóng góp sưu dịch cho thành công khóa, thế mà vẫn đầu tắt mặt tối, vẫn ngày đêm lo sự rằng tăng thiếu chăng, còn rỗi công đâu mà xem báo này đọc báo khác, nghe câu chuyện này lắng chuyện nọ : cách đây ít lâu nhà-nước có bỏ mấy thầy giáo tân-học về khai hóa cho bọn thiếu-niên học-sinh gần chỗ kỳ-giả ở, cho thầy nọ từng lúc rảnh giờ học đi chơi thấy kỳ-giả cũng có mấy chút học-thức thường cùng kỳ-giả nói chuyện luôn luôn, ngày nào các thầy nhận được báo cũng vẫn cho kỳ-giả xem nhờ bắt-giác kỳ-giả quên ngay mình là phận điền-giả, dám kích cỡ lời mèo, đã từng tỏ mấy lần những lời thô-bỉ ở trên báo-chương cũng có ý muốn xen vào trường ngôn-luận để hả lòng về nỗi minh thường ngậm đắng nuốt cay ở chốn quê mùa, đã bấy lâu nay, khi thong thả thì giờ cũng muốn bước chân ra đi, để được trông thấy những bậc vĩ-nhân kiệt-sĩ ở trong xã-hội nhà, song ngặt vì nỗi sáng-đầu kim-tận thì lại chịu thức thả ngồi nhà. Thậm chí báo quán chẳng biết thiết lập ở đâu, báo chỉ chẳng biết dùng nhau thế nào, mà trợ-bút nhà báo lại cũng không biểu tính tự là gì, thế có đáng giận không, nay xem bài xã-thuyết của T. tiên-sinh, cứ như ý riêng mình, thực đáng khích phục liên-sinh lắm, hàm mộ tiên-sinh lắm. Theo vào trường ngôn-luận đáng coi tiên sinh như một cái giảng sàng làng vậy, báo-chương là một nơi công-nghiên công-luận, hay khen hèn chê, thực không phải là phụ với tiên sinh đâu. Đây tôi có ý tiên-sinh mà bàn góp thêm mấy câu như sau này :

Việc học của người ta là một đường thứ nhất, trước hết là học để biết, đạo xử kỷ tiếp nhân, biết những điều phổ-thông thường-thức, rồi cao lên nữa thì học cho biết triết-văn-học, địa-chất-học, toán-học, y-học, cơ-khí-học, bác-vật học, tìm mọi khoa chuyên môn mà học cho đến nơi đến chốn, cho đạt mục-đích, tìm những điều bí hiểm, những cách khó khăn mà người trước chưa ai khảo-cứu đến, để phát-minh ra bất cứ khoa nào, khoa nào cũng phải học như thế cả, Thế thì có phải học để mà làm không, học để mà đỗ đạt cho những kẻ ngu dốt không, ấy việc học của các nước văn-minh đều như thế cả đấy, xem ở trong báo-chương đã từng kể những nhà thám-hiểm, những tay bác-sĩ, mà thay đổi nhau tìm những phương thuật kỳ diệu giúp cho nước được thịnh dân được giàu và lại chỉ nghe thấy các bậc anh-hàng hào-kiệt làm những sự-nghiệp vĩ-đại phi-thường mà đến nỗi khinh sinh mạo hiểm thì có, chứ tuyệt chưa nghe thấy nói có người thì hỏng mất chân mất tay, trách phận, giận đời, đến hủy thân hoại thể bao giờ, thế mà bọn thiếu-niên trong xã-hội ta hễ thi hỏng thì không còn tưởng gì đến tấn đến đời nữa, thôi thì tự-tử tự-tận cả, tự bạo tự khí cả, lại còn đến bạng ly-hương khử-quốc cũng có nữa, những cái thảm-kịch xảy ra trong bọn thi bỏng ấy hiện T. tiên-sinh đã nói thấu đáo rồi, không đợi kỳ-giả mạo thêm ra nữa ; song kỳ-giả chỉ nghĩ rằng : hữu tài hữu dụng, nếu đi học mà có tài, thì trong xã-hội mình trăm nghề nghìn nghiệp, chẳng làm nghề này thì làm nghiệp khác, miễn có làm thì có ăn, đâu mà chẳng thế ; chỉ vì cái độc khoa cử người mình truyền nhiễm đã quá thâm, những người đi học, ngoài sự học để thi thì đã để đó, không còn có một cái tư-tưởng gì ; phần nhiều là có chí chỉ chực chiếm cái địa vị cao tới cả tiếng, ăn rồi ngồi rồi, nào xa xỉ, nào hà lạm, nào thay đen đổi trắng, để lão nọ đám lưng đen khổ cao, may mà đỗ được bằng nọ bằng kia, coi đồng-bào tựa như một người khoác một cái mặt nạ dọa đám trẻ con, đội một cái đầu sư-tử mà múa ở trên đám rước vậy, mà chẳng may không đỗ thì đám ra chán nản ngay nỗi người đời.

Giá bây giờ nhà-nước thi-hành một điều nghị-định đặc biệt rằng : từ nay trở đi những hạng sư mô mà đã đỗ hòa-thượng thì nhà-nước cấp viện hàm mà bổ làm quan, còn những người thi đỗ bằng này bằng khác lại chỉ cho làm bách-nghệ mà thôi, thì những trường cao-đẳng, trung-đẳng, sơ-đẳng là nơi náo-nhiệt, hiện thời có lẽ thành một nơi ẩm thanh cảnh vắng, mà những chỗ thuyền-môn tịch-mịch xưa nay có lẽ lại chen vai kích cánh cũng không hết người, cứ coi lối học của người mình như thế mà không kiểu chính dẫn dắt đi được thì xã-hội mình còn có hi-vọng gì đến sự học hành của bọn thiếu-niên nữa không ?

Tam-quang, Đỗ-đức-Cung.

ÁO VỆ-SINH

Áo vệ-sinh của bản-hiệu giá hạ hơn tất cả các nơi, vậy ngài nào muốn mua buôn thì viết thư về bản-hiệu hỏi giá, bản-hiệu xin vui lòng phúc đáp ngay. Nay sắp bắt đầu rét các ngài mua trước thời được đủ các số.

Bản hiệu lại mới nhận ở Hoa-kỳ sang các thứ bút máy hiệu (Conklin) rất tốt và có cả ngòi bút bán lẻ.

Bút hiệu Conklin số	*1*	*6$50*
—	*số 2*	*5.80*
—	*số 3*	*5.50*

Ngòi bút hiệu Conklin (18 carats) mỗi ngòi 1$00

Ngài nào muốn mua xin cứ đến hiệu.

NAM-THÀNH
19, Bd Francis-Garnier, Hanoi

忠孝義節女考

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ nữ

I. — Song-phượng kỳ duyên (sự tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá **0$80**

II. — Tái sinh duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,80**

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,80**

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, ở TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi.

RẺ LẠ !!!

MŨ TRẮNG BẰNG LIÈGE

Giá đặc biệt **2$50** một cái

HAI-CHINH
74-76, RUE DU PONT-EN-BOIS, 74-76
HANOI

XE Ô-TÔ HIỆU

Rolland-Pilain

12 MÃ-LỰC

Mới rồi đã phá được hết các giải :
Giải *xe đi chơi* và giải *xe đi lấy nhanh*
Cuộc thi trèo trên Tam-đảo lần thứ hai vừa rồi vào hạng trèo giỏi hơn cả.

GIẢI XE ĐI CHƠI
Thứ nhứt : xe Rolland-Pilain, 16 phút 42"

GIẢI XE ĐI LẤY NHANH
Thứ nhì : xe Rolland Pilain, 15 phút 28"

Đại-lý ở bản-xứ là :

GARAGE AVIAT
PHỐ HÀNG VÔI — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:
« TONIQUE TONKINOIS »
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng mười, viên-chức Khải-định thứ ba, tại Nội-các phụng lời chân phê rằng:

Chiếu nay đã được phòng các MONTES gọi ông, có chỉ nên một thứ rượu bổ đã lâng ngự dạng qua rất hay, đáng nên gia thưởng. Trước lạc phê thị giữ cho gọi được phòng chỉ-ông để tỏ thành-ý.

Khâm thử.

以寫各世定
我樂梨起得五
愛酒種河內大
錄經栽試太新
此示培內府聞
欽賜賞用賞日
賜藏酒什盛報
內閣恭錄

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Tòa án cai-trị. — Tòa án cai-trị đến ngày thứ tư 21 octobre hồi 8 giờ sáng sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm, do quan chánh án Favreau chủ tọa.

Các tàu chở thư. — Sở Bưu-điện bá cáo rằng các tàu phụ chở thư đường Haïphong—Saigon không mang thư đáp với các tàu Anh tại Singapore. Vậy các thư từ ở Bắc-kỳ, thường chỉ có tàu buôn mới chuyển sang đường tàu Anh mà thôi.

Mà các tàu buôn thì những giờ chạy lại không đều, sau nữa theo như luật hải thương thì các trường tàu không phải báo cho sở Bưu-điện biết trước quá 24 giờ.

Như vậy nếu giờ tàu có chậm báo cho công chúng biết thì không phải lỗi tại sở Bưu-điện.

Tại sở Cấm. — Có tin rằng M. Grémeaux là chánh cấm ở Haïphong trước và về Pháp nghỉ sắp sang thì sẽ bổ làm chánh cấm Hanoi thay M. Lecœur về hưu.

Ngạch tòa sứ. — M. Ng-văn-Hợi, thư ký thượng hạng hạng tư, hết hạn nghỉ, nay bổ đi Nam-định.

M. Lê-hữu-Trí, thư ký hạng ba ở Lai châu, nay đổi đi Kiến-an.

M. Phạm-văn-Sâm, thư ký hạng tư ở Lao kay, nay đổi đi Kiến-an.

Ngạch kiểm-lâm. — MM. Vũ-v-Địch, Hoàng-văn-Hanh, được bổ lính kiểm-lâm hạng sáu, Đỗ-văn-Phú, lính kiểm-lâm hạng sáu ở Đồng-bí, nay được nghỉ dưỡng bệnh 15 ngày.

Hợp-thiện hội. — Quan Đốc-lý đã cho phép bản hội đi quyên lấy tiền chi về việc tạo 12 mẫu ruộng để mở rộng Trang, mà các nhà từ thiện đã để cúng kể sau đây.

Bản-hội thật thâm tạ lòng nhiệt-thành về việc phúc cần các ông các bà trong thành-phố.

MM. Ng-văn-Toản, 10 Route Huế 3 đồng; Ng-văn-Minh dit Tuệ, Voie No 9 số 18 2 đồng; Trần-thế Âu, 56 Route Mandarine 2 đồng; Ng-đại-Thành, 53 Bd Gia long prolongé 1 đồng; Ng-đình-Sáng, 46 Route de Huế 5 đồng; Trịnh-văn-Hợi, Rue du Cuivre prolongé 10 đồng; Ng-văn-Tân dit Tân-thái, Rue des Chapeaux 5 đồng; Ng-đình-Gẻo, 59 bis Rue Citadelle 5 đồng; Hợp thịnh, 104 Rue du Chanvre 1 đồng; Thụy, Rue Pavillons noirs 2 đồng; Duyên-thái, 8 hàng Đào 3 đồng; Ng-Lương, 18 phố Felonneau 20 đồng; Ng-quang-Quỳnh, 48 phố Cầu gỗ 20 đồng; Hoàng-đình-Cương, 4 phố Yên-thái 20 đồng; Mỹ-thịnh, 34 phố hàng Thiếc 20 đồng.

(Còn nữa)

Cái nạn ô tô. — Chiều 15 hồi 6 giờ 30, có Trần-thị-Yên 18 tuổi hoàn bán, nhà ở phố Mã-mây số 71 khi qua đường bỏ sang đến trước cái cột đồng-hồ thì bị chiếc ô-tô số T. 1224 do một người *chauffeur* ta cầm máy và có M. Lenain, tư hóa tại trường Cao-đẳng tiểu học Tây ngồi. Đem vào nhà thương xét thì thấy một vết thương ở bên chân trái.

Dạy thể-thao. — MM. Ng-văn-Phùng, Vũ-duy-Lệnh, lính khố xanh ở Ninh-bình, nay kiêm việc dạy thể thao tại trường Pháp-Việt tỉnh ấy nên mỗi người được lĩnh tiền phụ-cấp mỗi tháng 2 đồng.

Thợ thêm mẫu lửa. — Ng-viết-Bưởi, 26 tuổi, thợ thêm ở Quảng-uyên (Hà-đông) qua Hanoi thuê tên Hường và Tư-Theo, lừa mất một món tiền là 10 đồng và các đồ *đăng-ten* giá đáng 8 đồng trốn đi mất.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Ô tô đâm vào tường. — Hồi 2 giờ chiều ngày 14 tây, một chiếc ô-tô chở hành-khách ở Hanoi về, đi đến đầu kho bạc thì đâm phải bức tường, đổ mất một ít. Nghe đâu vì xe muốn tránh một thằng bé mà đâm vào tường.

Chết đuối. — Hồi 4 giờ chiều ngày 14 tây một con bé con tuổi độ 13 tuổi ở phố Tiền-an mắc nước, bất hạnh đâm đầu xuống giếng chết ngay.

VIỆT-TRÌ

Phát hỏa. — Hôm 14 tây mới rồi, hồi 4 giờ chiều, phát hỏa ở cái dãy nhà cạnh trường Pháp Việt. Hỏi ra mới biết tại một nhà kia đun nấu thuốc để nhuộm lụa, vô ý để lửa lên mắng lên mái nhà rồi cháy lan to ra dãy nhà ngoài, ngọn lửa lại bắc sang bên mái nhà trường học, may có binh lính ra chữa tắt ngay được. Thiệt hại cũng khá to.

PHÚ-THỌ

Chết chẹt xe lửa. — Đêm hôm 28 rạng ngày 23 ta vừa rồi chuyến xe lửa chở hàng đêm Laokay Hanoi đi tới kilomètre 100 nghiến phải một người tên là Lý ở làng Thanh-lâu đi canh đồng lúa, buồn ngủ nằm gối đầu vào đường sắt, đương con giấc điệp mê quá đến nỗi chết ngay.

Ngã chết. — Hôm thứ ba vừa rồi cận học-trò trường Pháp-Việt tên là Ngọc, 13 tuổi trèo cây lấy quả me ăn phải cành rón gãy rơi tự trên cao xuống, bất tỉnh nhân sự, người nhà không vào nhà thương được một hôm thì chết.

VIỆC KINH-ĐÔ

Giờ làm việc ở các công sở. — Bắt đầu từ ngày 15 octobre nầy thời các công sở đều đổi giờ làm việc cho hợp thời tiết. Ba buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ; buổi chiều: từ 2 giờ đến 4 giờ 1/2.

Các quan mà đi du-học. — M. Thân-trọng-Hậu là lệnh lang quan cố Hiệp-tá Thân-trọng-Huề, hiện sung Thư ký ở tòa Ngự-tiền thông-ngự, nay xin cho việc quan đi du-học bên Pháp, sẽ vào học bàn luật-khoa. Nguyên trước M. Hậu đã từng du-học bên quí quốc, đã đỗ Tú-tài rồi.

Chuyến nầy sang Pháp là mục đích học cho đến bậc cao-đẳng. Chúc cho ông sẽ được thành-tài.

Giúp tiền để mở trường học. — Quan Khâm sứ Trung-kỳ mới ký 2 bản nghị định thu-nhận 2 số bạc lớn gồm các xã-thôn trong tỉnh Nghệ-an và tỉnh Khánh-hòa để giúp chánh phủ mở thêm trường-trường trong 2 tỉnh ấy.

1. Các làng trong tỉnh Nghệ-an giúp được 12.067$82.

2 Các làng trong tỉnh Khánh-hòa giúp được 11,090$ 00.

Quí hóa thay tấm lòng thiết thành đối với sự mở mang việc học của các thân hào trong các xã-thôn ở tỉnh Nghệ-an và tỉnh Khánh-hòa.

Bệnh tình sự Lễ bộ thượng-thư. — Cụ Lễ bộ thượng-thư có đau trong mười hôm nay, lúc đầu thì bệnh tình có phần trầm trọng, có quan bác-sỹ Normet là chánh bịnh-viện ở Huế điều trị, thì nay bệnh chứng đã thuyên giảm được nhiều.

Ngạch Học-chính. — Về Học-khóa năm 1925-1926, những viên chức trong ngạch Học-chính Trung-kỳ thuyên chuyển như sau nầy:

M. Đào-đăng-Hy giáo học hạng sáu, nguyên ở trường Quảng-nam (Faifoo) nay đổi vào trường Banméthuot.

M. Nguyễn-Trang, giáo học hạng sáu, nguyên ở trường Banméthuot, nay đổi về trường Phù-mỹ (Bình-định).

M. Trương-minh-Hoài, giáo học hạng bảy, nguyên ở trường Phù-mỹ (Bình-định), nay đổi ra trường Phú-lộc (Thừa-thiên).

M. Phạm-văn-Nhu, giáo học hạng bảy, nguyên dạy ở trường Phú-lộc (Thừa-thiên), nay đổi ra trường Kontum.

M. Nguyễn-hữu Hoàng, giáo học sáu, nguyên dạy ở trường Kontum, nay đổi về trường Đông-ba (Huế).

M. Mai-văn-Trình, giáo học tập sự, nguyên dạy ở trường Nha-trang, nay đổi vào trường Banméthuot.

M. Nguyễn-hữu-Bang, giáo học tập sự, nguyên ở trường Banméthuot, nay đổi vào dạy trường Đa-lạt.

M. Nguyễn-mỹ Tài, nguyên dạy ở trường Đa-lạt, nay đổi về trường Phố-châu (Hà-tĩnh).

M. Nguyễn-đình-Tăng, giáo học tập sự, nguyên dạy ở trường Bình-định, nay đổi vào trường Kontum.

M. Nguyễn-văn-Bình, giáo học hạng tám, nguyên dạy ở trường Kontum, nay đổi ra trường Nam-đàn (Nghệ-an)

M. Cao-thiện-Bộ, giáo học thí sai hạng sáu, nguyên dạy ở trường Khánh-thiện (Bình-thuận) nay đổi lên trường Banméthuot,

M. Trần-văn Hoàng, giáo học thí hạng bảy, nguyên dạy ở trường Tuy-phước (Bình-định), nay đổi lên trường Tân-an (Kontum).

M. Không-văn-Vấc, giáo học thí sai hạng sáu, nguyên ở trường Phan-lý-Chàm (Bình-định), nay đổi về trường Phú-lộc (Thừa thiên).

M. Nguyễn-như Ngọc, giáo-học hạng sáu ở trường Nông-cống (Thanh-hóa), nay đổi đi trường (Kiêm bị Bái-thương (Thanh-hóa),

M. Lê-liên-Vũ, giáo-học ở trường Bái-thượng (Thanh-hóa), nay đổi đi trường Nông-cống (Thanh-hóa).

M. Vũ-quang-Khiết, chương-giáo-ngạch Cao-đẳng tiểu-học ở Bắc-kỳ, nay đổi vào trường Quốc-học Huế, thay cho M. Nguyễn-hữu-Loan đổi ra Bắc.

DÃ NGON LẠI RẺ

Rượu GENO KOLA COCA là một thứ rượu cái bổ, pha lẫn với thứ rượu nho Grenache.

Rượu nầy của ông L. BLANC là ngươi nổi-nghiệp J. BLANC, quan bào-chế nhất hạng chế ra.

Đã ngon lại bổ giá tiền cũng lại rẻ, chỉ có 2$40 một chai lít.

Mỗi ngày ta chỉ dùng uống trước khi ăn cơm một cốc con thì thực là tốt.

Bán tại hiệu Bào-chế J. BLANC 31, phố Tràng-tiền Hanoi. 2099

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$ 30
Tiền cước mỗi quyển . 0, 12

Ai ở xa xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Bột ăn **PHOSPHATINE FALIÈRES** đánh tiếng lâu nay, bán gợi đựng trong hộp thiết hàng chỉ kính lắm.

Có mua nhưng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES đóng hộp tinh than, ích cho sau nhất mất sữa, người lớn đau huyết, ông già bà cả liệt nhược, cũng là kẻ có đau ốm mới mạnh.

Có trữ bán cùng hết — Tại chỗ thì ở Paris, 85 6, đường La Tasherie, R. C. Paris 9.407.

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 16 Octobre 1925

QUAN-ÂM THỊ-KÍNH

Tinh chèo cổ, điệu hát hay, Quan ai, thọ cái một dây cho ai.

Tối thứ bảy 17 Octobre 1925

ÔNG LỚN TUẦN TRANH

(Hồi thứ II)

Uy hiếm bách, dạ trung trinh. Tôn ông cứu giải oan tình cho ai.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nang chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bên sông, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giúp.*

ALBERT MOREAU JEUNE

THỢ MAY

5, phố nhà Thờ Hanoi

Có lời kính-cáo các bạn hàng biết rằng, bản hiệu chú-nhân vừa ở Pháp sang, có đem theo rất nhiều các thứ vải đã thật đẹp, thiết hợp thời-trang tối Kinh-kỳ Đại-pháp. (Parisiennes)

Quán áo cắt đo rất cẩn-thận chóc chắn.

Rất nhanh rất khéo

Đến 19 Octobre này sẽ khai-chương

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

Là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urotormine

Giá 1$ 80 một hộp

Làm trai biết uống trà tàu

Sâm mậu liên tâm, mỗi gói.		0$ 20
— ô-long,	—	0, 20
Thanh thái liên tâm,	—	0, 20
Cộng phát	—	0, 20
Hồng thái	—	0, 15
Vạn-xuân	—	0, 15
Bao thiếc chiếu giá thêm.		0, 10
Chè gói lẻ mỗi trăm. . .		0, 20

ở xa thêm tiền cước phí.

Nay kính cáo.

NAM MẬU TRÀ HIỆU

59 phố hàng Ngang Hanoi

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhậy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dụ ông tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có gần phải ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ, dễ thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhỏ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75
Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert, phố Đồng-Khánh và phố Rollandes

HANOI

TELEPHONE N° 126 — Adr. Tél. MAGAREUNIS

ĐỒ ẤY BÁN MỚI ĐÊN

Bít tất bông xanh, sám, nâu. Đặc biệt một đôi	3 fr. 00
Bít tất bông trăng, đen, các sắc	6 fr. 50 và 8 fr. 00
Bít tất gạch dòng dọc đẹp bền, mũi và gót dệt dầy	10 fr. 50
Nịt deo bít tất PARIS GARTERS chỗ nịt bằng cao su chỗ deo tốt bền, chỗ gài bằng thép. Kiểu Eclipse	10 fr. 50
Bretelles chun lằn trên ngũ sắc, lằn dưới trăng. Chỗ deo thay đổi được. Các miếng montures bằng nickel	15 fr. 00
Bretelles gọi là COLONIALES, không có kim khí, bằng vải dan. Chỗ deo thay đổi được	12 fr. 00
Cà vạt đẹp, nguyên tơ đủ các mùi	12 fr., 16 fr., 20 fr., 24 fr., 27 fr., 30 fr. và 35 fr. 00
Khăn pochettes. Lịch sự	7 fr. 50, 12 fr. 00 và 15 fr. 00
Khăn quàng cổ 140 × 160	35 fr. 00

BOITE POSTALE N° 40



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Vụ án mạng ghê gớm. — Ngày 1er Octobre 1925 lối 4 giờ chiều có xảy ra một vụ án mạng ghê gớm. người đi coi kẻ bán nẫy người bán nọ ngày nay mới tìm ra đứa sát nhơn.

Số là ông quản nhỏ ở bếp sen đầm Gia-định đi tuần phòng trên Phú-nhuận gặp đoàn ba lữ bảy đi dọc đàng nói chuyện ồn ào, ông quản hỏi ra mới hay rằng dựa hàng rào của Phạm-thị-Chử có một cái tử thi một nàng con gái xuân niên độ chừng mười chín hai mươi.

Ông quản nghe nói lập tức đến tận nơi thì gặp thầy nàng nằm ngửa, nơi cổ có bị cột một cái khăn vấn, trên mặt có nhiều vết dường như bị đánh. Gần chỗ nàng nằm có dấu chân cây đất là khi nàng đứng vùng vẫy với đứa sát nhơn. Thấy nàng bị giết một cách gớm ghê thì ai cũng nhận rằng đứa sát nhơn để nài hoa ép liễu toan một cuộc mây mưa, nhưng nàng không thuận tình nên đứa sát nhơn cột lỗ nhét khăn vào mồng chẳng cho la.

Ông quản gạn hỏi có ai thấy tận mặt vụ nầy hoặc là có nghi ngờ cho ai giết thì chẳng ai hay biết chi cả. Phước may có một đứa chăn bò đến nói rằng có nghe tiếng la kêu cứu rồi nín mất. Ông quản sinh nghi rằng đứa chăn bò biết ít nhiều nhưng không muốn nói tỏ ra nên bắt nó giam tại khám đợi Phú-nhuận.

Sau tra hỏi thì chẳng phải thằng chăn bò nầy biết mà thôi, có vài đứa nữa cũng thấy vụ nầy. Chúng nó khai rằng có thấy nàng bị giết nầy đi với một người đàn-bà. Khi đi đến chỗ bị giết thì có một người bộ tướng hung dữ trong bụi đi ra, nắm nàng nầy dắt vào bụi, chừng bọn chăn bò mới chạy đến coi thì đứa sát nhơn nầy hét lên dậm dọa bọn nầy mà đuổi đi ra xa.

Bọn chăn bò sợ nên lui lần ra xa, nhưng cũng lén núp coi. Đến chừng nghe êm, đồng nhau kéo đến bụi thì đứa sát nhơn nhảy ra hét lên nghe rồn rán mà rằng:

Theo như lời khai của bọn nầy thì đứa sát nhân có xăm mình vằn vện, trước ngực có xăm hình tướng gì tôi đã trước còn sau lưng thì có xăm một con cọp, chúng nó không quen biết với thằng nầy và cũng không biết tên.

Bắt bà già nhà ở gần tử thi tra hỏi thì bà khai rằng bà biết mặt đứa sát nhơn nầy nó tên là Xê nhờ vậy mà sự điều-tra có cho trinh-thám đại tài bắt được đứa sát nhơn đó rồi. Trước khi tập nã lên Xê thì quan thầy thuốc có khám tử thi nàng chết can nầy quan thầy chứng rằng nàng nầy cũng đã tay bướm chân ong chuông rồi; vì nàng có bệnh phong-tình và có mổ tử cung một lần và định chắc rằng tên Xê vì việc cản-trở quyết đánh nàng một trận, nhưng vì sợ nàng la nên cột khăn nơi cổ để đến mang sống cửa nàng đến gở công mà hồn nương mây bạc.

Theo lời bọn chăn bò thì khai vậy, còn theo lời của lắm kẻ khác nói thì tên nầy đi làm cửa ở miệt Phan-thiết mới về, bị chanh nước nên mặt mày xanh lè xanh-lét. Về việc tánh tình thì tên nầy không hề lắm đều chỉ cao dữ, nó có vợ.

Tên ấy có bà con giàu có lớn ở Phú-nhuận và Chợ-lớn.

Vậy một đàng nói vầy, một đàng nói khác, xin quan trên tra xét cho kỹ.

NHÀ BÀO-CHUỐNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính ống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Cuộc thi thơ

Câu Kiều-tuyển-Quyển nhất

MMMDCLXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không này xem tự Lý đông.
Xây dựng cung-tường như nước Bắc,
Sửa sang trở-đậu nức thành Đông.
Tiếng vang mộc-đạc trong sông Nhị,
Danh tạc thanh-by cạnh núi Nùng.
Văn-thể tôn sư là chi-thành,
Song-vu thứ tự phối tông chung.

Vũ-công-Tiến
Làng Thổ-khối, Bắc-ninh

MMMDCLXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Mấy cuộc nưng-suy nghĩ chạnh lòng.
Đầu dãi nắng mưa bia giáp bằng,
Ngậm ngùi non nước khách nhớ-phong.
Tràng thâu tuyết phủ tình ngao ngán,
La rụng hoa rơi cảnh não nùng.
Không miếu trải qua bao tuế nguyệt,
Mà gương Lê Lý vẫn còn trong.

Phạm-Sâm làng Đông-phù, Hà-đông

MMMDCLXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thanh ai mà chẳng kính trông.
Trải bốn năm triều dường cột vững,
Ba mươi sáu phố khói hương nồng.
Mảnh nghiên thiên-khải mài sông Nhị,
Ngòn bút văn-minh dựng núi Nùng.
Chói lọi cảnh Lê nền kỷ-niệm,
Bao trong trời đất biết bao cùng.

Mạc-văn-Hiến
Làng Bưởi-trì, Hải-dương

MMMDCLXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh miếu đời đời kỷ-niệm chung.
Nhà Lý nền gây lòng đạo-vị,
Thành La hương ngát các văn-phong.
Lâm-giương danh-giao người kim cổ,
Hợp mặt vì-quan chốn Nhị-Nùng.
Tạo-hóa vẫn xây then cột vững,
Cùng-tường cao cảnh với non sông.

Nguyễn-v Khoa
Làng Thượng-cốc, Hải-dương

MMMDCLXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trông thấy nền văn tưởng tượng cùng.
Thuộc Nam-âu nên Từ-bắc,
Cùng-tường Tây-bộ ngất Nùng-đông.
Mấy phen mưa gió thêm con vững,
Trải cuộc xuân thu bút vẫn hưng.
Nhơn nhủ chi Quyên cùng đứa nhỉ,
Người người non nước tấm lòng chung.

Nguyễn-thị-Hoa
Làng Thượng-cốc, Hải-dương

(Còn nữa).

NHÀ BÀ-CHUỐNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh sốt rét.

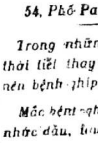
Mắc bệnh sốt rét, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương

Muốn trị bệnh sốt rét, chỉ có một thứ thuốc, là

Cachets du Docteur Rascol

1$50 một ống 100 cachets

THUỐC CHỮA BỆNH NHỨC ĐẦU



Ngủ là rất cần dùng cho khi mệt nhọc. Nếu khi nào tí ngủ hay không ngủ được, nhức đầu, nhức gân, đau lưng, đau thần kinh bệ, hay là vì nóng nực không ngủ được, nếu không chịu chữa ngay các bệnh ấy thì sẽ sinh ra gầy mòn, yếu đuối, đau gân, thực là nhiều nỗi thảm thương. Muốn chữa khỏi các bệnh ấy, muốn ngủ cho ngon giấc thì nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc nay hiện quan bác-sĩ Leroy cai quản các nhà thương ở Bắc-kỳ đã cho là một thứ thuốc rất hay và không có nguy hiểm gì cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2056

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ rà những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Đàn, số 35 — Nam-định

Hiệu Tam-tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết hoàn cấp bản cứu, hoàn tán cao đơn chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mọi lâu đã nguy đã trọng, số đông phải cần chân cũng được hồi sinh khỏi tử, người giầu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền tin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau nầy: đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không cử, dàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đau, huyết hôi, huyết tích, thai hư sinh bệnh đái, bận sản hoặc sinh thấy gió liền miền sinh ra trăm chứng không đẻ hay có đẻ thường nuôi, các chứng đau bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, tỳ huyết, khan huyết, mục huyết, ho huyết, lị huyết, bằng huyết, phong thấp nổ chuyển nổi teqi lở loét, ghẻ thông, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Sau mỗi cơ lông cậm hay sa lông mi bần hiệu chỉ chữa nếu giờ thì khỏi mà mất không có sợ, mỗi mất 1 đồng. Trẻ con sam kinh đậu mùa tỉ lệ mỗi chai 5 hào.

Lên vê giang mai bần-hiệu chữa khỏi và giải sạch không tốn tiền lại sinh khỏe như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 6 hào. Cao ba lông thực tốt mỗi ống 5 hào. Thuốc bổ xám nhung sang bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai 5 phiên ngài các ăn năng đi lâm nặng khỏi không vật và đi làm được thứ 7 đồng, chai 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về tả bệnh bần hiệu gửi thuốc lên ngay gửi cách linh hóa giao ngân, ngài gửi mandat-poste, xin để nhà sau này: M. TRẦN-BÁ-GIỎ dit TAM TỈNH-Y-QUÁN 1 Nam định.

Tệ quá!!!

Hiệu Chấn-Hưng nhà đồ phố Hàng-Bạc, độ này tệ quá. Nhận hàng lắm nào làm cũng sai hẹn, công lấy đắt, giá vàng cao hơn người, hẹn mồng hai thì mồng ba mới xong, duy chỉ được một điều chắc chắn, cẩn thận, làm kỹ, kiểu mẫu khéo mà thôi.

Người mua hàng lai-cảo.



AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y DEHAUT mà XỔ thời chẳng cần chi phải CỬ ÁN

và an dưỡng trong phòng.

Thuốc bước nầy dễ nồng tẩm và đi mau xỏ lại rất êm thấm.



Bán tại
Khu ông Lương-y DEHAUT.
161, Phố Jules Ferry, Hanoi
và khắp tỉnh thành thuốc đều có bán.

C. J. BONNET



là hiệu to lựa tốt hơn cả

DA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài,

Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn dùng các thứ da tốt, các ngài đã đùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tỉnh giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy sơn khỏi mở mà khỏi nắp, khi bôi đi nửa giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirasses Hanoi
(Có sơn-tà để biển các ngài)

NƯỚC HOA HIỆU L. T. PIVER

Nước hoa Floramy. . . . 0$95
Nước hoa Pompéia. . . . 0.95
Nước gội đầu Pompéia . 0.65

GIÁ HẠ NHẤT Ở BẮC-KỲ NÀY

Bán tại nhà Bào-chế CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi

Độc-quyền đại-biểu: DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haiphong



用耐廉價

飛利浦電泡

南洋第一行



Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước . . .* Giá: 1$25
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt . . .* Giá: 1.25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giúp và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF RIBAL. *Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (là thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . . Giá:* 1$30

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . Giá:* 1$25

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư đến, bản hiệu xin trả lời ngay.

SẮP MỞ

Ba



PACHOD Frères & Cie LYON

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh hư gầy suy nhược mạnh

CUNG CẤP MẠNH MẼ BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de Wagram — PARIS (France)

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN VĂN LUẬN